VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69
THỨ SÁU
18.9.2026 (8.8 Bính Ngọ)
Số 112 (4403)
www.baovanhoa.vn
Email: baovanhoa@fpt.vn

TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM:

Làm sáng rõ tầm vóc những thành tựu đã thay đổi vận mệnh dân tộc [3]

TÀI NGUYÊN VĂN HÓA PHONG PHÚ NHƯNG VẪN CHƯA TẠO RA GIÁ TRỊ KINH TẾ TƯƠNG XỨNG?

Nhận diện đúng và tháo gỡ những điểm nghẽn then chốt

● **Biến văn hóa thành động lực tăng trưởng mới** [8+9]



Lĩnh vực điện ảnh và những hoạt động liên quan được xem là một trong những mũi nhọn thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa. Trong ảnh: Nghệ sĩ trên thảm đỏ tham dự LHP Quốc tế Hà Nội lần thứ 7 năm 2024
Ảnh: TR.HUẤN

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Văn hóa trở thành nguồn lực tăng trưởng

● **TS PHAN THANH HẢI**

Văn hóa không chỉ là nền tảng tinh thần, mục tiêu của phát triển mà ngày càng được nhìn nhận như một nguồn lực nội sinh trực tiếp tạo ra sản phẩm, việc làm, thu nhập, giá trị gia tăng, thương hiệu và sức mạnh mềm quốc gia. Một chuyển động quan trọng đang diễn ra trong tư duy phát triển: Văn hóa không chỉ cần được đầu tư, bảo tồn như nền tảng tinh thần, mà phải tổ chức để chuyển hóa tiềm năng sáng tạo thành giá trị kinh tế và năng lực cạnh tranh.

(Xem tiếp trang 2)

HỐ CHÔN TẬP THỂ LIỆT SĨ TẠI CÔNG VIÊN LÊ THỊ RIÊNG (TP.HCM):

Nghiên cứu, bảo tồn và lập hồ sơ xếp hạng di tích

[4]

Khi người trẻ biết chịu trách nhiệm

[7]

U23 Việt Nam cần chỉnh lại thước ngắm

[15]

HƯỚNG ĐẾN KỶ NIỆM 70 NĂM BÁO *VĂN HÓA* (1957-2027):

Gặp mặt các thế hệ cán bộ, phóng viên tại TP.HCM

Hôm qua 17.9, tại TP.HCM, Báo *Văn Hóa* tổ chức gặp mặt các nguyên lãnh đạo, cán bộ lão thành và cựu phóng viên Báo *Văn Hóa* qua các thời kỳ. Nhà báo Nguyễn Anh Vũ, Tổng Biên tập Báo *Văn Hóa* chủ trì buổi gặp mặt. Cùng dự có cán bộ, phóng viên, người lao động Văn phòng đại diện phía Nam Báo *Văn Hóa*.

Tại buổi gặp mặt, Tổng Biên tập Nguyễn Anh Vũ cho biết, cuộc gặp là dịp thông tin về công tác chuẩn bị hướng đến kỷ niệm 70 năm Báo *Văn Hóa* (1957-2027) vào tháng 3.2027; đồng thời lắng nghe ý kiến đóng góp của các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, phóng viên từng công tác tại báo hiện đang sinh sống tại TP.HCM. Tại cuộc gặp, các thế hệ cán bộ, phóng viên cũng chia sẻ những kỷ niệm trong quá trình công tác, đóng góp ý kiến cho công tác chuẩn bị lễ kỷ niệm và việc xây dựng các sản phẩm nội dung nhân dấu mốc 70 năm Báo *Văn Hóa*.

Nhà văn Đoàn Minh Tuấn, nguyên Phó Tổng Biên tập Báo *Văn Hóa* bày tỏ niềm vui và tự hào trước sự phát triển của báo, đồng thời đánh giá cao đội ngũ lãnh đạo, biên tập viên trẻ hiện nay. Theo ông, các thế hệ đi trước đã cùng góp sức xây dựng nền tảng cho báo qua nhiều giai đoạn. Hướng tới kỷ niệm 70 năm, ông cho rằng đây là dịp để nhìn lại chặng đường phát triển, qua đó tiếp tục phát huy truyền thống và vai trò của Báo trong đời sống văn hóa, báo chí.



Tổng Biên tập Nguyễn Anh Vũ phát biểu tại buổi gặp mặt

Nhạc sĩ Văn Thành Nho, cựu phóng viên Báo *Văn Hóa* chia sẻ niềm vui khi gặp lại những đồng nghiệp cũ sau nhiều năm. Ông nhắc lại thời gian công tác, trong đó có chuyến đi nước ngoài và những kỷ niệm trong quá trình tác nghiệp. Theo ông, Báo *Văn Hóa* từng chú trọng phản ánh văn hóa các dân tộc thiểu số và vùng miền, phản ánh nhiều mặt trong đời sống văn hóa - xã hội. Trước yêu cầu mới của báo chí, ông cho rằng báo cần tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng nội dung, đồng thời chú trọng phát triển "báo hình" trên Internet và đào tạo các cây bút chuyên sâu về âm nhạc, sân khấu, điện ảnh,…

NHÓM P.V

Sở Y tế TP Huế kiểm tra bếp ăn tập thể của doanh nghiệp, trường học

Sở Y tế TP Huế vừa cho biết sẽ tiến hành kiểm tra các bếp ăn tập thể tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh ẩm thực, trường học trên địa bàn. Cơ quan này vừa kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể của Công ty TNHH MSV ở Khu công nghiệp Phú Bài vào chiều 14.9.

Công tác kiểm tra tập trung các quy trình liên quan đến nguồn cung cấp thực phẩm, việc bảo quản, quy trình chế biến thức ăn, điều kiện vệ sinh khu vực chế biến, Giấy chứng nhận khám sức khỏe của nhân viên làm việc tại bếp ăn,… Đoàn kiểm tra đề nghị doanh nghiệp tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định trong quá trình tổ chức bếp ăn; cần bố trí nhà kho chứa thực phẩm cách xa lối đi; tăng cường theo dõi, kiểm soát nhiệt độ của mẫu lưu thức ăn; đồng thời đảm bảo khu vực chế biến luôn sạch sẽ, thường xuyên được khử trùng, vệ sinh…

Theo kế hoạch, từ nay đến tháng 10.2026, Sở Y tế sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra 25 đơn vị có tổ chức bếp ăn tập thể và các hoạt động kinh doanh ẩm thực quy mô đông người.

S.THÙY

Văn hóa... *(Tiếp theo trang 1)*

Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị đặt mục tiêu đến năm 2030, các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 7% GDP, hình thành từ 5-10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa; đến năm 2045, công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo trở thành một trụ cột phát triển bền vững, phấn đấu đóng góp khoảng 9% GDP. Nhà nước đồng thời bảo đảm chi cho văn hóa bằng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách. Những mục tiêu ấy cho thấy một thay đổi căn bản: Từ tư duy "văn hóa cần nguồn lực để phát triển" sang "văn hóa chính là nguồn lực của phát triển".

Giai đoạn 2024-2025 và 5 tháng đầu năm 2026, các ngành công nghiệp văn hóa ước đóng góp khoảng 4,8-5,2% GDP, tốc độ tăng trưởng khoảng 7-8%/năm. Sáu lĩnh vực gồm điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, trò chơi điện tử, du lịch văn hóa, quảng cáo và thủ công mỹ nghệ chiếm trên 70% tổng doanh thu công nghiệp văn hóa. Năm 2025, doanh thu điện ảnh đạt gần 5.600 tỉ đồng; quy mô thị trường game nội địa khoảng 17.000 tỉ đồng; quảng cáo khoảng 2,78 tỉ USD; kim ngạch xuất khẩu thủ công mỹ nghệ khoảng 2,5 tỉ USD. Du lịch văn hóa ước đóng góp khoảng 20% tổng doanh thu toàn ngành Du lịch và làm tăng mức chi tiêu bình quân của khách quốc tế thêm 20-30%. Nhưng từ đó đặt ra câu hỏi: Văn hóa thực sự đóng góp bao nhiêu cho tăng trưởng kinh tế?

Chưa đủ cơ sở xác định chính xác văn hóa đóng góp bao nhiêu vào GDP, GRDP và mức tăng trưởng hằng năm. Chúng ta đã nói nhiều về công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo, kinh tế di sản, nhưng vẫn thiếu một hệ thống thống kê "nhìn thấy" đầy đủ giá trị kinh tế của văn hóa. Dữ liệu về giá trị tăng thêm, việc làm, thu nhập, đầu tư, xuất khẩu, bản quyền, tài sản trí tuệ, giao dịch số, chi tiêu cho sản phẩm và dịch vụ văn hóa phân tán; đóng góp trực tiếp, gián tiếp và tác động lan tỏa chưa được lượng hóa đầy đủ.

Một di sản không chỉ tạo ra doanh thu bán vé, mà còn kéo theo lưu trú, vận tải, ăn uống, mua sắm, biểu diễn, sản phẩm thủ công; tạo thương hiệu điểm đến, nâng sức hấp dẫn của đô thị và góp phần thu hút đầu tư. Nếu chỉ tính doanh thu trực tiếp tại điểm di sản, phần lớn giá trị kinh tế của văn hóa sẽ vẫn "vô hình". Vì vậy, cần chuyển từ đánh giá bằng số lượng hoạt động và nguồn lực đầu vào sang đánh giá bằng sản phẩm, kết quả, giá trị tạo ra và mức đóng góp thực tế. Huế phát huy hiệu quả hệ thống di sản vật thể, văn hóa phi vật thể, lễ hội và Festival để phát triển du lịch văn hóa, các dịch vụ đặc trưng. Năm 2025, Huế đón hơn 6,3 triệu lượt khách, tổng doanh thu du lịch trên 13 nghìn tỉ đồng. Nhưng với văn hóa, di sản là lợi thế khác biệt, câu hỏi trong giai đoạn mới không chỉ là "chúng ta có bao nhiêu di sản", mà cần tiến tới câu hỏi: "Mỗi tài nguyên văn hóa có thể tạo ra những chuỗi giá trị nào?".

Di sản kiến trúc có thể kết nối với du lịch, điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, thiết kế và dữ liệu số. Ẩm thực gắn với du lịch, đào tạo, thương hiệu và sản phẩm hàng hóa. Áo dài kết nối với thời trang, thủ công, thiết kế và sự kiện. Festival và nghệ thuật biểu diễn thúc đẩy du lịch sự kiện, kinh tế đêm. Làng nghề kết nối với thiết kế sáng tạo, thương mại điện tử và xuất khẩu. Một tài nguyên văn hóa, nếu được tổ chức khai thác hợp lý, không chỉ tạo sản phẩm mà hình thành cả một hệ sinh thái giá trị. Có thể lựa chọn địa phương, mô hình tiềm năng để thí điểm cơ chế đưa tài nguyên văn hóa trở thành nguồn lực trực tiếp cho tăng trưởng, như kinh tế di sản, kinh tế lễ hội, đô thị sáng tạo, công nghiệp văn hóa, du lịch văn hóa, kinh tế đêm, không gian sáng tạo và sản phẩm văn hóa số. Hà Nội, Huế, Hội An, Ninh Bình có thể nghiên cứu, đề xuất trở thành địa bàn thí điểm về kinh tế di sản gắn với công nghiệp văn hóa.

Muốn vậy, các địa phương cần đổi mới quản trị: Xây dựng hệ thống dữ liệu đủ khả năng trả lời một đồng đầu tư vào di sản tạo thêm bao nhiêu giá trị cho nền kinh tế; một Festival làm tăng bao nhiêu ngày lưu trú, mức chi tiêu của du khách; một sản phẩm văn hóa tạo ra bao nhiêu việc làm; một kho dữ liệu di sản có thể hình thành bao nhiêu sản phẩm số, tài sản trí tuệ và giá trị bản quyền. Phát huy giá trị kinh tế của văn hóa không đồng nghĩa với thương mại hóa bằng mọi giá, mà phải hài hòa giữa bảo tồn và phát triển, giữa hiệu quả kinh tế với giá trị văn hóa, xã hội, nhân văn; tăng trưởng phải tạo thêm nguồn lực để đầu tư trở lại cho văn hóa và nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

Đó là bản chất của kinh tế văn hóa bền vững: Không tiêu dùng hết di sản để đổi lấy tăng trưởng, mà biến tăng trưởng thành nguồn lực để di sản được bảo tồn tốt hơn, cộng đồng được hưởng lợi nhiều hơn và sức sáng tạo của xã hội được giải phóng mạnh mẽ hơn. Với các đô thị di sản, chuyển từ tiềm năng văn hóa thành nguồn lực, từ nguồn lực thành sản phẩm, từ sản phẩm thành chuỗi giá trị và từ chuỗi giá trị thành sức cạnh tranh của đô thị có thể trở thành một hướng đi quan trọng trong mô hình tăng trưởng mới. Khi ấy, văn hóa không đứng bên cạnh kinh tế. Văn hóa thực sự trở thành một động lực của tăng trưởng và phát triển bền vững. ■

Vinh danh Top 50 Công ty Niêm yết tốt nhất Việt Nam 2026

Trước bước chuyển mới của thị trường vốn, Diễn đàn Kinh doanh 2026 với chủ đề "Giải mã dòng vốn", do Tạp chí *Forbes Việt Nam* (ấn phẩm của Báo *Văn Hóa)* tổ chức chiều qua 17.9 tại TP.HCM đã tập trung bàn về cơ hội từ dòng vốn quốc tế, khả năng hấp thụ nguồn lực và những yêu cầu mới đối với doanh nghiệp.

Với bài phát biểu "Nền tảng nào cho quy mô mới?", ông Dominic Scriven, OBE, Nhà sáng lập kiêm Chủ tịch HĐQT Dragon Capital, phân tích vị thế mới của thị trường vốn Việt Nam trước thời điểm nâng hạng và những tác động đối với dòng vốn quốc tế, định giá doanh nghiệp. Theo ông, quản trị, minh bạch thông tin, hiệu quả sử dụng vốn và chất lượng lợi nhuận là những nền tảng quan trọng để duy trì niềm tin và thu hút dòng vốn dài hạn.

Tại phiên thảo luận "Nâng hạng sẽ mang lại dòng vốn nào?", các diễn giả phân tích những dòng vốn có thể vào Việt Nam và các điều kiện về thanh khoản, sở hữu nước ngoài, giao dịch, lưu ký, thanh toán, ngoại hối. Đồng thời, việc phát triển cân bằng cổ phiếu, trái phiếu và tín dụng dài hạn được xem là cần thiết để hình thành thị trường vốn sâu hơn, cung cấp nguồn lực ổn định cho nền kinh tế. Từ góc độ doanh nghiệp, ông Lê Duy Hiệp, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Transimex (TMS), cho biết trước mỗi dự án, doanh nghiệp đều lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS), đánh giá hiệu quả và chỉ sử dụng vốn vay khi khả năng sinh lời được tính toán cao hơn chi phí vốn.

Trong khi đó, ông Từ Tiến Phát, Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), cho rằng ngân hàng vẫn là kênh cấp vốn chủ lực trong nhiều năm tới, đáp ứng gần 60% nhu cầu tín dụng của khối SME (doanh nghiệp vừa và nhỏ). Tuy nhiên, vai trò của ngân hàng đang chuyển từ cho vay đơn thuần sang kênh dẫn vốn chuyển tiếp, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển để từng bước tiếp cận thị trường chứng khoán, trái phiếu và nguồn vốn quốc tế. Thực tế, khả năng tiếp cận vốn của SME vẫn còn nhiều rào cản. Theo ông Hiệp, ngành logistics hiện có khoảng 45.000 doanh nghiệp, trong đó SME chiếm 80-85%. Trong khi doanh nghiệp lớn có lợi thế huy động vốn, nhiều SME gặp khó khi cần nguồn lực đầu tư phương tiện, thiết bị, kho bãi và hạ tầng. Rào cản đến từ cả điều kiện tín dụng và năng lực quản trị, chuẩn hóa của doanh nghiệp.

Tại phiên thảo luận "Doanh nghiệp trước chuẩn mới của thị trường vốn", các chuyên gia tập trung vào yêu cầu đối với doanh nghiệp niêm yết trong bối cảnh nhà đầu tư tổ chức ngày càng chú trọng hiệu quả sử dụng vốn, chất lượng dòng tiền, bảng cân đối kế toán và năng lực quản trị rủi ro. Cùng với đó là yêu cầu về năng lực lãnh đạo, vận hành và nguồn nhân lực kế cận.

Khép lại Diễn đàn Kinh doanh 2026 là Lễ vinh danh Top 50 Công ty Niêm yết Tốt nhất Việt Nam 2026 do *Forbes Việt Nam* thực hiện, đánh dấu mùa thứ 14. Danh sách gồm 50 doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực như ngân hàng, tài chính, công nghệ, hàng không, sản xuất và tiêu dùng, với tổng giá trị vốn hóa hơn 2,5 triệu tỉ đồng.

HỒNG HẠNH

TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM:

Làm sáng rõ tầm vóc những thành tựu đã thay đổi vận mệnh dân tộc

Sáng qua 17.9, tại trụ sở Trung ương Đảng, Ban Chỉ đạo Tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo và Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Ban Chỉ đạo) họp Phiên thứ hai. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng ban Chỉ đạo chủ trì Phiên họp.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu tại Phiên họp **Ảnh: TTXVN**

Tại Phiên họp, Ban Chỉ đạo cho ý kiến về hai đề cương chi tiết: Báo cáo tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930-2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030-2130) và Báo cáo tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phát biểu tại Phiên họp, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh, đây là nhiệm vụ chiến lược của Đảng và dân tộc ta. Một thế kỷ lãnh đạo cách mạng kết tinh bản lĩnh, trí tuệ của Đảng, sức sáng tạo của nhân dân và sự hy sinh to lớn của nhiều thế hệ. Trách nhiệm của chúng ta là làm sáng rõ tầm vóc những thành tựu đã thay đổi vận mệnh dân tộc, đúc kết những bài học có giá trị lâu dài, chuẩn bị cơ sở khoa học cho đường lối phát triển đất nước trong thế kỷ tiếp theo.

Đất nước đang triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, bước vào giai đoạn phát triển với yêu cầu cao hơn về năng suất, chất lượng, năng lực tự chủ và đời sống nhân dân. Biến đổi công nghệ, dân số, môi trường, quan hệ quốc tế đặt ra nhiều vấn đề vượt ngoài kinh nghiệm đã có. Tổng kết phải giúp Đảng nhận rõ thời cơ, nguy cơ và năng lực cần chuẩn bị để chủ động dẫn dắt sự phát triển. Hai cuộc tổng kết cùng phục vụ hoạch định đường lối, chuẩn bị Văn kiện Đại hội XV của Đảng và luận cứ xây dựng Cương lĩnh mới. Báo cáo 100 năm phải làm rõ tiến trình lãnh đạo cách mạng, những lựa chọn chiến lược và bài học xuyên suốt. Báo cáo 40 năm đi sâu vào sự phát triển nhận thức và quá trình hiện thực hóa Cương lĩnh, làm sáng rõ hơn mô hình chủ nghĩa xã hội, con đường và bước đi phù hợp với Việt Nam. Hai báo cáo cần bổ sung cho nhau, thống nhất về luận cứ, đồng thời cũng phải rõ về những đóng góp riêng.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chỉ rõ, từ thực tiễn lịch sử phải phát triển được nhận thức lý luận, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền; cần lý giải vì sao Đảng quy tụ được sức mạnh dân tộc, vượt qua những bước ngoặt, thử thách hiểm nghèo; đồng thời phân tích thẳng thắn hạn chế, khuyết điểm, những cơ hội chưa tận dụng được. Qua đó, làm rõ năng lực tự đổi mới, tự chỉnh đốn và những điều kiện bảo đảm sự lãnh đạo đúng đắn, bền vững của Đảng, mục tiêu là phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân. Nhân dân phải hiện diện trong toàn bộ quá trình tổng kết với tư cách chủ thể sáng tạo lịch sử; phải thấy rõ sức dân, trí dân trong hình thành, thực hiện đường lối, giám sát quyền lực và thụ hưởng thành quả. Hiệu quả lãnh đạo phải được kiểm chứng bằng khả năng giải quyết những vấn đề của đất nước, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Tầm nhìn đến năm 2130 đòi hỏi tư duy vượt khỏi giới hạn một nhiệm kỳ, gắn với trách nhiệm của nhiều thế hệ; cần xác định những giá trị phải giữ vững, những năng lực phải tích lũy, những không gian phát triển cần mở ra. Đặc biệt, phải làm rõ Đảng cần đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo và chuẩn bị đội ngũ như thế nào để lãnh đạo một đất nước phát triển ở trình độ cao hơn. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước yêu cầu, tập trung hoàn thiện đề cương để định hướng nghiên cứu. Những vấn đề đã có căn cứ cần xác định rõ; những vấn đề mới, còn ý kiến khác nhau phải được đặt thành nhiệm vụ nghiên cứu với phương pháp kiểm chứng phù hợp. Đề cương cần tạo điều kiện cho phát hiện khoa học, khuyến khích tìm tòi có trách nhiệm, gắn kiên định nền tảng tư tưởng với phát triển sáng tạo lý luận từ thực tiễn Việt Nam.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh, cần thống nhất mục tiêu và kết cấu của hai báo cáo; phải làm rõ những giá trị lịch sử và những bài học về sự lãnh đạo của Đảng. Tổng kết phải làm nổi bật tầm vóc những thành tựu đã thay đổi vận mệnh dân tộc; phải làm sâu sắc bài học dựa vào nhân dân. Trọng tâm là lý giải sự thống nhất giữa kiên định độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và sáng tạo trong đường lối, sách lược, phương pháp. Cùng với khẳng định thành tựu, phải phân tích thẳng thắn hạn chế, sai lầm, cơ hội bị bỏ lỡ và quá trình sửa chữa.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đề nghị làm rõ một số nội dung, phát triển lý luận qua tổng kết thực hiện Cương lĩnh; xác lập tầm nhìn và năng lực lãnh đạo trong kỷ nguyên tới; bảo đảm phương pháp khoa học và chất lượng luận cứ. Về tổ chức thực hiện và hoàn thiện Đề án trình Trung ương, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh, Cơ quan Thường trực và Tổ Biên tập hoàn thiện báo cáo tiếp thu, giải trình; làm rõ nội dung chỉnh sửa, vấn đề cần nghiên cứu tiếp và nội dung xin ý kiến. Trách nhiệm của chúng ta là làm cho trí tuệ tích lũy trong lịch sử tiếp tục trở thành năng lực dẫn dắt sự phát triển của đất nước. Công trình tổng kết phải bồi đắp bản lĩnh của Đảng, phát huy sức sáng tạo của nhân dân, chuẩn bị những điều kiện vững chắc cho tương lai.

P.V (tổng hợp)

Trước ngày 30.9, các tỉnh, thành phố giao nộp dữ liệu bản đồ địa chính

Cục Quản lý đất đai (Bộ NN&MT) vừa có văn bản số gửi Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên cả nước, đề nghị khẩn trương rà soát, chuẩn hóa, giao nộp dữ liệu bản đồ địa chính trên hệ thống LANDINFO; báo cáo kết quả đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, trước ngày 30.9.2026.

Theo Cục Quản lý đất đai, việc giao nộp dữ liệu được thực hiện trên cơ sở căn cứ quy định tại Thông tư số 26/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về đo đạc lập bản đồ địa chính; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng NN&MT. Trên cơ sở đó, thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA của Bộ NN&MT, Bộ Công an về tăng cường, đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Cục Quản lý đất đai đề nghị các Sở NN&MT khẩn trương giao nộp dữ liệu bản đồ địa chính, nhằm thống nhất việc tiếp nhận, tổng hợp dữ liệu trên phạm vi cả nước.

Theo đó, các Sở NN&MT rà soát toàn bộ sản phẩm bản đồ địa chính dạng số đã được cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh duyệt; xác định đầy đủ phạm vi, đơn vị hành chính cấp xã, thời điểm đo đạc, tỷ lệ bản đồ, hệ tọa độ, kinh tuyến trục và tình trạng sử dụng của dữ liệu. Sở NN&MT các tỉnh, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, chủ đầu tư và các đơn vị đo đạc liên quan phối hợp kiểm tra, hoàn thiện và giao nộp dữ liệu; bảo đảm đúng với sản phẩm đã được kiểm tra, nghiệm thu, phê duyệt và đang được sử dụng tại địa phương. Việc giao nộp dữ liệu được thực hiện trên hệ thống LANDINFO (hệ thống thống kê, kiểm kê đất đai tại địa chỉ https://maps.gdla.gov.vn/ho-so/).

Khi tạo hồ sơ, phải khai báo đầy đủ, chính xác thông tin hành chính, thông tin đo đạc, loại dữ liệu, tỷ lệ bản đồ, năm đo đạc, hệ tọa độ, kinh tuyến trục và thông tin dự án nếu có. Sau khi tải dữ liệu đã chuẩn hóa lên hệ thống, Sở NN&MT có trách nhiệm kiểm tra kết quả kiểm tra tự động, kịp thời sửa lỗi và bổ sung dữ liệu theo thông báo của hệ thống hoặc yêu cầu của cơ quan tiếp nhận. Hồ sơ chính thức chỉ được gửi sau khi kiểm tra đầy đủ thành phần và tính thống nhất của dữ liệu.

Cục Quản lý đất đai cũng đề nghị Sở NN&MT các tỉnh, thành phố theo dõi trạng thái xử lý hồ sơ trên hệ thống; tiếp nhận và thực hiện yêu cầu bổ sung nếu có, đồng thời lưu thông báo kết quả tiếp nhận để phục vụ quản lý. Kết quả kiểm tra trên hệ thống không thay thế trách nhiệm kiểm tra, nghiệm thu, phê duyệt sản phẩm theo quy định.

T.SƯƠNG

HỐ CHÔN TẬP THỂ LIỆT SĨ TẠI CÔNG VIÊN LÊ THỊ RIÊNG (TP.HCM):

Nghiên cứu, bảo tồn và lập hồ sơ xếp hạng di tích

THÙY TRANG - HOÀNG HẢI; ảnh: BỘ TƯ LỆNH TP.HCM

UBND TP.HCM vừa có văn bản về việc nghiên cứu bảo tồn hố chôn tập thể liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng, theo đó Sở VHTT được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu, đánh giá giá trị lịch sử, văn hóa của địa điểm này.



Theo chỉ đạo của UBND TP.HCM, việc nghiên cứu sẽ tập trung khảo sát, đánh giá hiện trạng khu vực; thu thập, xác minh và hệ thống hóa các tư liệu lịch sử, tư liệu về quá trình tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ cùng những tài liệu liên quan. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, Sở VHTT sẽ tham mưu UBND TP.HCM thực hiện các bước tiếp theo để lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích theo quy định. Trường hợp có đủ cơ sở đề nghị xếp hạng di tích quốc gia, Sở sẽ thực hiện thủ tục xin ý kiến thống nhất của cơ quan tham mưu, quản lý nhà nước về di sản văn hóa ở Trung ương.

Tiếp tục xác minh tư liệu, đánh giá hiện trạng

Trước đó, thực hiện văn bản số 1377/DSVH-DT ngày 28.7.2026 của Cục Di sản văn hóa (Bộ VHTTDL) về việc bảo tồn hố chôn tập thể liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng, trên cơ sở đơn đề nghị của ông Lê Mạnh Hải, cựu chiến binh Sư đoàn 320, Trưởng ban Liên lạc truyền thống Đại đoàn Đồng Bằng - Sư đoàn 320 khu vực Nghệ An - Hà Tĩnh.

Theo đó, ông Lê Mạnh Hải đề nghị: "Các cơ quan chức năng nghiên cứu, đánh giá, có phương án bảo tồn, xây dựng bia tưởng niệm, bia giới thiệu, khoanh vùng bảo vệ đối với hố chôn tập thể liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng, TP.HCM và các địa điểm hố chôn tập thể liệt sĩ khác trên toàn quốc". Trên cơ sở đề nghị này, Cục Di sản văn hóa đề nghị Sở VHTT nghiên cứu địa điểm theo tiêu chí di tích lịch sử quy định tại Luật Di sản văn hóa năm 2024; báo cáo UBND TP.HCM chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với chính quyền địa phương có phương án bảo tồn, lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích, khoanh vùng bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định.

Thực hiện ý kiến của Cục Di sản văn hóa, ngày 12.8 vừa qua, Sở VHTT TP.HCM tổ chức cuộc họp với đại diện Bộ Tư lệnh TP.HCM, các Sở, ngành liên quan, UBND phường Hòa Hưng, Trung tâm Bảo tồn di tích TP.HCM cùng các đơn vị thuộc phường để trao đổi về việc bảo tồn khu vực hố chôn tập thể liệt sĩ. Qua trao đổi, các đại biểu thống nhất nhận định khu vực hố chôn tập thể liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng là địa điểm có ý nghĩa lịch sử, chính trị, văn hóa và nhân văn sâu sắc, gắn với sự hy sinh của các liệt sĩ trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc. Đồng thời, cần tiếp tục nghiên cứu, xác minh, thu thập đầy đủ tư liệu lịch sử, tư liệu về quá trình tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và đánh giá hiện trạng địa điểm để có cơ sở khoa học, pháp lý xác định giá trị của địa điểm, xem xét khả năng lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích và đề xuất phương án bảo vệ, bảo tồn phù hợp.

Bảo vệ nguyên trạng trong thời gian nghiên cứu

Theo Sở VHTT, căn cứ Luật Di sản văn hóa năm 2024 và Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ, việc xem xét xếp hạng di tích phải dựa trên các tiêu chí về giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học và những giá trị liên quan. Đối với di tích lịch sử, tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Di sản văn hóa năm 2024 quy định: "Công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử, văn hóa tiêu của quốc gia hoặc địa phương trong quá trình dựng nước và giữ nước".

Qua các thông tin, tư liệu bước đầu và kết quả trao đổi tại cuộc họp ngày 12.8, Sở VHTT nhận thấy khu vực hố chôn tập thể liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng có cơ sở để tiếp tục nghiên cứu, đánh giá giá trị lịch sử, văn hóa và xem xét khả năng lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích. Sở lưu ý, để xác định đầy đủ giá trị, phạm vi và mức độ đáp ứng các tiêu chí xếp hạng, cần tiếp tục khảo sát thực địa, thu thập và xác minh tư liệu lịch sử, tư liệu quân sự, hồ sơ về quá trình tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và các tài liệu liên quan. Trong thời gian nghiên cứu, UBND phường Hòa Hưng được giao phối hợp với Sở VHTT, cung cấp các thông tin, tài liệu hiện có về quá trình hình thành, quản lý và sử dụng khu vực; hiện trạng địa điểm; quá trình phát hiện, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; các hoạt động tưởng niệm, tri ân đã và đang được thực hiện.



Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ vẫn đang được thực hiện tại công viên Lê Thị Riêng

UBND phường Hòa Hưng đồng thời có trách nhiệm gửi văn bản đến Sở VHTT đề nghị nghiên cứu, lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích đối với khu vực hố chôn tập thể liệt sĩ tại công viên Lê Thị Riêng. Trong quá trình này, UBND phường Hòa Hưng phối hợp với đơn vị quản lý công viên Lê Thị Riêng thực hiện các biện pháp cần thiết để giữ nguyên hiện trạng khu vực liên quan. Các đơn vị không tự ý di dời, cải tạo, xây dựng hoặc thực hiện những hoạt động có khả năng làm thay đổi, ảnh hưởng đến các yếu tố có giá trị lịch sử của địa điểm khi chưa có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.

UBND TP.HCM cũng giao Bộ Tư lệnh TP.HCM phối hợp cung cấp hồ sơ, tài liệu, tư liệu và thông tin liên quan đến quá trình chiến đấu, hy sinh của cán bộ, chiến sĩ; quá trình phát hiện, tìm kiếm, khai quật và quy tập hài cốt liệt sĩ tại khu vực. Các sơ đồ, bản đồ, hình ảnh, lời kể nhân chứng và những tài liệu liên quan sẽ được cung cấp cho Sở VHTT để tổng hợp, phục vụ việc đánh giá giá trị và lập hồ sơ khoa học di tích. Sở Nội vụ được giao phối hợp rà soát, cung cấp hồ sơ, tài liệu và thông tin liên quan đến những liệt sĩ được tìm kiếm, quy tập tại khu vực hố chôn tập thể liệt sĩ trong phạm vi quản lý. Việc này nhằm xác minh thông tin, số lượng, danh tính và các hồ sơ liên quan đang được quản lý, lưu trữ (nếu có).

Về phương án bảo vệ, bảo tồn địa điểm, ông Nguyễn Minh Nhựt, Phó Giám đốc Sở VHTT TP.HCM cho biết, trong thời gian nghiên cứu, Sở VHTT nhận thấy cần có biện pháp bảo vệ hiện trạng khu vực có liên quan đến hố chôn tập thể liệt sĩ, hạn chế các hoạt động có khả năng làm thay đổi, ảnh hưởng đến các yếu tố có giá trị lịch sử của địa điểm. Đối với đề nghị xây dựng bia tưởng niệm, bia giới thiệu và khoanh vùng bảo vệ, Sở nhận thấy cần nghiên cứu trên cơ sở kết quả khảo sát, xác định giá trị, hiện trạng và phạm vi của địa điểm. Trước mắt, chưa đề xuất triển khai xây dựng công trình mới hoặc thực hiện các hoạt động làm thay đổi hiện trạng khu vực khi chưa hoàn thành việc nghiên cứu và xác định phạm vi cần bảo vệ.

"Sau khi có kết quả nghiên cứu, đánh giá, Sở VHTT sẽ phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu phương án bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị địa điểm, trong đó xem xét việc xây dựng bia tưởng niệm, bia giới thiệu, biển chỉ dẫn, cảnh quan tưởng niệm và các hạng mục trực tiếp phục vụ việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích theo quy định", ông Nguyễn Minh Nhựt thông tin. ■

ỨNG XỬ THẾ NÀO VỚI KHÔNG GIAN, CẢNH QUAN HỒ GƯƠM?

Bài cuối:

DI SẢN VĂN HÓA GIỮ VAI TRÒ "HÒA NHỊP" VỚI ĐÔ THỊ HIỆN ĐẠI

● **HỒNG NHUNG**

Trong quá trình lấy ý kiến chỉnh trang không gian, cảnh quan Hồ Gươm, nhiều chuyên gia lưu ý cần tham khảo kinh nghiệm của nước ngoài trên cơ sở chọn lọc và mang tính tương đồng. Nhìn sang một số quốc gia, quá trình phát triển cơ sở hạ tầng và mở rộng đô thị cũng đang tác động đáng kể lên nhiều công trình và không gian di sản. Việc duy trì sự hài hòa giữa di sản và thành phố hiện đại trở thành vấn đề cấp thiết trong định hướng phát triển đô thị bền vững toàn cầu. Đây là vấn đề rất đáng được lưu tâm.

Trong thập kỷ qua, Ai Cập liên tục đẩy mạnh đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng quy mô lớn, với hơn 100 tỉ USD được đầu tư vào các siêu dự án. Từ việc xây dựng thủ đô hành chính mới, phát triển 14 thành phố thông minh đến mở rộng khu vực bờ biển phía Bắc và thành phố New Alamein, Ai Cập đang chứng kiến làn sóng phát triển hạ tầng ở quy mô chưa từng có.

Trước làn sóng phát triển cơ sở hạ tầng nhanh chóng, Ai Cập cũng đặt ra bài toán về cách thức bảo vệ di sản. Luật *The Unified Building Law* năm 2008 về phát triển đô thị và bảo tồn di sản ở Ai Cập là bước chuyển quan trọng, mở rộng trọng tâm từ việc bảo tồn các di tích riêng lẻ sang bảo tồn các khu vực lịch sử và đặc trưng đô thị, chuyển tư duy từ cấp độ từng công trình sang cấp độ đô thị, nhìn nhận cấu trúc đô thị dưới góc độ di sản và lịch sử.

Duy trì sự hài hòa về thị giác

Quá trình bảo tồn di sản được tích hợp ngay từ những giai đoạn đầu tiên của quy hoạch, đặc biệt tại những khu vực mà các dự án phát triển mới tiếp giáp với các khu đô thị lịch sử. TS Abdelhamid Al-Sharief, Chủ tịch Quỹ Cứu hộ Di sản Ai Cập (EHRF) cho rằng, việc tích hợp bảo tồn di sản vào quy hoạch dài hạn luôn đảm bảo quá trình phát triển không làm tổn hại, mà là gia tăng giá trị cho bản sắc lịch sử độc đáo của đất nước. Theo ông, lý tưởng nhất là phải duy trì sự hài hòa giữa bảo tồn và phát triển. Khi có sự hiểu biết toàn diện về những gì cần được bảo tồn và bản chất thực sự của di sản, kế hoạch phát triển đô thị sẽ đủ linh hoạt và thông minh tạo thêm giá trị cho di sản, thay vì làm mai một.

Nhấn mạnh đến sự hài hòa giữa di sản và quy hoạch dài hạn, TS Abdelhamid Al-Sharief lưu ý các dự án nằm liền kề khu vực di sản cần tuân thủ nguyên tắc cơ bản là "duy trì sự hài hòa về thị giác". Kiến trúc và quy hoạch đô thị được thiết kế để người dân cảm nhận không xa lạ với thành phố, vừa tạo cảm giác như bản thân đang "du hành trở về hàng triệu năm xuyên qua thời gian", vừa là sự chuyển tiếp mềm mại theo nhịp từ quá khứ đến hiện tại.

Thay vì sao chép kiến trúc lịch sử, những dự án phát triển mới nên lấy cảm hứng từ đặc trưng không gian, giá trị và bản sắc của môi trường đô thị hiện hữu, có sự phối hợp chặt chẽ giữa chuyên gia di sản, nhà quy hoạch đô thị và kiến trúc sư trong toàn bộ quá trình quy hoạch. Các chuyên gia di sản cũng cần xác định giá trị văn hóa và các tiêu chí bảo tồn của khu vực lịch sử. Trong khi đó, những nhà quy hoạch đô thị phải chú trọng nhiều hơn đến tác động của khí hậu, cấu trúc mạng lưới đường phố và bối cảnh địa phương. Về phía kiến trúc sư, nhiệm vụ là đảm bảo các công trình mới bổ trợ với môi trường lịch sử xung quanh.

Nguyên tắc nền tảng

Từ góc độ quốc gia sở hữu nhiều di sản thế giới được UNESCO công nhận, Italia sở hữu kho tàng văn hóa, nghệ thuật và lịch sử phong phú, được lưu giữ trong các bảo tàng và thể hiện qua kiến trúc của các đô thị. Giá trị lớn của những tác phẩm nghệ thuật và di tích lịch sử đi cùng với trách nhiệm duy trì và bảo tồn tốt nhất có thể các di sản.

Hiến pháp năm 1948 của Italia khẳng định quá trình bảo vệ cảnh quan và di sản lịch sử, nghệ thuật quốc gia là một trong những nguyên tắc nền tảng của đất nước. Bảo tồn di sản được xem như một hoạt động văn hóa, và cũng là trách nhiệm quốc gia. Bộ luật về Di sản Văn hóa và Cảnh quan của Italia năm 2004 cũng là văn bản pháp luật quan trọng của Italia quy định bảo vệ, bảo tồn, quảng bá và sử dụng các di sản văn hóa và cảnh quan của quốc gia này. Đồng thời tập trung vào việc bảo vệ, phát huy giá trị và tạo điều kiện cho công chúng tiếp cận, thưởng thức các tài sản văn hóa và lịch sử của đất nước.

Vì vậy, việc bảo tồn và phục hồi các địa điểm văn hóa phù hợp với cảnh quan ở Italia hiện là ưu tiên từ cấp trung ương đến địa phương. Nhiều công trình và di tích đã được tiến hành tu bổ duy trì tính chân thực cũng như diện mạo của di sản. Năm 2025, Đấu trường Colosseum, Italia đã trải qua một đợt cải tạo và trùng tu, xây dựng trung tâm dành cho du khách, được thiết kế nhằm giảm thiểu tác động trực tiếp lên cấu trúc của công trình. Công tác trùng tu tạo điều kiện cho việc xem xét lại hệ thống thoát nước của di tích, mang lại cảnh quan phù hợp hài hòa, tạo nên không gian công cộng vừa được tổ chức hợp lý về mặt thoát nước, vừa trở nên thuận tiện hơn cho du khách, đảm bảo sự kết hợp giữa bảo tồn cấu trúc lịch sử, khả năng tiếp cận và đáp ứng nhu cầu hạ tầng hiện đại. Biểu tượng nổi tiếng nhất của Italia giờ đây xuất hiện trong diện mạo mới đầy ấn tượng và trở thành điểm tham quan nổi tiếng nhất của Italia.

"Thủ đô kiến trúc thế giới"

Năm 2026, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (UNESCO) và Liên minh Kiến trúc sư Quốc tế (UIA) đã công bố Bắc Kinh (Trung Quốc) trở thành Thủ đô Kiến trúc Thế giới UNESCO-UIA năm 2029. Sau Rio de Janeiro (2020), Copenhagen (2023) và Barcelona (2026), Bắc Kinh là thành phố thứ tư được trao danh hiệu này.

Theo UNESCO, Bắc Kinh được lựa chọn nhờ khả năng kết hợp hài hòa giữa kho tàng di sản kiến trúc phong phú và định hướng phát triển đô thị bền vững trong tương lai. Thành công trong việc gìn giữ giá trị lịch sử, văn hóa tại thành phố cho thấy sự thích ứng với quá trình hiện đại hóa và yêu cầu mới của phát triển đô thị. Chia sẻ trên *Global Times,* PGS tại Trường Kiến trúc và Kỹ sư cao cấp tại Trung tâm Di sản Quốc gia thuộc Đại học Thanh Hoa Lü Ning cho rằng di sản kiến trúc và văn hóa của Bắc Kinh vốn thể hiện tự nhiên tư tưởng cốt lõi về "hài hòa và cân bằng" trong triết học Trung Hoa. Trục trung tâm Bắc Kinh, nổi tiếng với cấu trúc không gian đối xứng, thể hiện sự cân bằng giữa trật tự và thiết kế cảnh quan rõ nét, là một ví dụ tiêu biểu cho triết lý này. Cách tiếp cận phát triển đô thị mang tính tổng thể của Bắc Kinh cũng cho thấy thành phố đang nỗ lực duy trì sự cân bằng giữa bảo tồn di sản và phát triển đô thị hiện đại. Và đây cũng là tinh thần mà UNESCO đang hướng đến Đại hội Kiến trúc sư Thế giới UIA năm 2029 sẽ được triển khai với chủ đề "Back to Balance" (Trở về sự cân bằng), nhấn mạnh đến vai trò của kiến trúc như một cầu nối giữa con người, thiên nhiên và văn hóa, hướng tới xây dựng những đô thị phát triển hài hòa, lấy con người làm trung tâm.

Với kinh nghiệm của nhiều nước, quá trình bảo tồn di sản văn hóa hài hòa với phát triển đô thị hiện đại luôn được xem là trọng tâm trong quy hoạch và quản lý đô thị. Từ Ai Cập, Italia đến Trung Quốc, những quốc gia đang đưa di sản trở thành một phần của diện mạo đô thị đương đại thông qua quy hoạch phù hợp theo định hướng hài hòa bền vững nhưng vẫn giữ được giá trị của di sản. Quy hoạch đô thị là hướng đi cần thiết trong quá trình phát triển tất yếu của bất kỳ quốc gia nào. Song song với đó, việc gìn giữ bản sắc lịch sử sẽ giữ lại được những lớp ký ức, cảnh quan hài hoà với thị giác và tạo nên bản sắc cốt cách riêng của một đô thị phát triển bền vững trong tương lai. ■



Tử Cấm Thành (hay Cố Cung) tại Bắc Kinh, Trung Quốc là quần thể cung điện hoàng gia lớn nhất thế giới được bảo tồn gần như nguyên vẹn
Ảnh: HỒNG GẤM

Quảng Ninh và những "cuộc chơi" mang tên sự kiện quốc tế

● HOÀNG CÚC

Lần đầu tiên đăng cai tổ chức Miss World tại Việt Nam, thành phố Quảng Ninh với chuỗi hoạt động mở màn có thêm một cơ hội đặc biệt để đưa hình ảnh vịnh Hạ Long, Yên Tử, văn hóa và con người vùng Mỏ đến gần hơn với công chúng toàn cầu.



Miss World 2026 lựa chọn Quảng Ninh là điểm đến đầu tiên trong hành trình tại Việt Nam Ảnh: THANH TÙNG

Một điểm đến đã quen với những sự kiện lớn

Cùng với hàng loạt sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch quy mô quốc gia và quốc tế đã được tổ chức thành công trong nhiều năm qua, thành phố Quảng Ninh đang từng bước khẳng định năng lực trở thành điểm đến của những sự kiện lớn, qua đó nâng tầm thương hiệu du lịch trên bản đồ thế giới. Lần đầu tiên Việt Nam đăng cai Miss World, sự kiện thu hút sự quan tâm của đông đảo công chúng quốc tế. Không chỉ tiếp cận Quảng Ninh qua những hình ảnh quảng bá, các thí sinh Miss World 2026 đã trực tiếp ngắm nhìn vịnh Hạ Long, trải nghiệm các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, tham quan các điểm đến và cảm nhận đời sống địa phương.

Chủ tịch Tổ chức Miss World Julia Morley đánh giá cao việc Quảng Ninh được lựa chọn là điểm đến đầu tiên trong hành trình Miss World 2026. Theo bà, địa phương hội tụ hệ thống hạ tầng, dịch vụ hiện đại cùng những giá trị di sản đặc sắc của vịnh Hạ Long, Yên Tử và chiều sâu văn hóa giàu bản sắc. Sự kết hợp giữa thiên nhiên, di sản và con người thân thiện tạo nên một không gian phù hợp để vẻ đẹp Miss World hòa cùng vẻ đẹp của điểm đến Việt Nam.

Với các thí sinh, những trải nghiệm tại Quảng Ninh cũng tạo nên dấu ấn riêng. Chương trình nhạc nước "Halo Bay Show" tại Khu đô thị vịnh biển Halong Marina, Bảo tàng - Thư viện tỉnh, đền Đức ông Trần Quốc Nghiễn hay trải nghiệm trên vịnh Hạ Long đã mang đến những góc nhìn đa dạng về một Quảng Ninh hiện đại, giàu di sản và có khả năng tạo ra những trải nghiệm du lịch mới mẻ. Đó chính là giá trị lớn nhất của một sự kiện quốc tế khi du khách và khách mời được trực tiếp trải nghiệm điểm đến, còn điểm đến có cơ hội kể câu chuyện của mình bằng những hình ảnh sống động chứ không phải chỉ qua các sản phẩm quảng cáo.

Trước khi Miss World 2026 đến Quảng Ninh, vùng Mỏ đã có một quá trình dài xây dựng hình ảnh điểm đến gắn với các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch quy mô lớn. Câu chuyện ấy có thể nhìn lại từ năm 2004, khi Công viên nhạc nước Tuần Châu được khai trương. Đây là công viên nhạc nước đầu tiên của Việt Nam, kết hợp trình diễn âm nhạc, ánh sáng laser và hình ảnh trên màn hình nước. Lễ khai trương được truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Truyền hình Việt Nam từ máy bay trực thăng, đồng thời dịch vụ du lịch bằng máy bay trực thăng cũng được triển khai tại Tuần Châu. Sự kiện khi ấy tạo nên một diện mạo mới cho du lịch Quảng Ninh và mở đầu cho chuỗi chương trình văn hóa, nghệ thuật quy mô lớn tại địa phương.

Sau đó, cùng với sự phát triển của giao thông, đường cao tốc, cảng biển, sân bay, hệ thống khách sạn, khu nghỉ dưỡng và dịch vụ du lịch, Quảng Ninh ngày càng có điều kiện đón những sự kiện lớn. Hạ Long, Tuần Châu, Yên Tử, Vân Đồn, Bình Liêu, Móng Cái… lần lượt xuất hiện trong nhiều chương trình văn hóa, thể thao, du lịch có sức hút rộng rãi.

Carnaval Hạ Long trở thành một thương hiệu riêng của mùa du lịch Quảng Ninh. Các lễ hội truyền thống như hội đình Trà Cổ, lễ hội Vân Đồn, hội Hoa sở Bình Liêu, các tuần văn hóa - thể thao của đồng bào Tày, Dao, Sán Chỉ… góp thêm màu sắc cho hệ thống sản phẩm trải nghiệm. Những chương trình đại nhạc hội, concert với hàng chục nghìn khán giả tiếp tục mở rộng sức hút của Quảng Ninh đối với thị trường khách trẻ và công chúng yêu thích giải trí, văn hoá.

Từ trải nghiệm thực tế đến thương hiệu điểm đến

Nếu văn hóa giúp thành phố Quảng Ninh kể câu chuyện về di sản và bản sắc, thể thao lại mở ra một phương thức quảng bá năng động hơn. Quảng Ninh đã trở thành điểm tổ chức các giải golf, một số môn thi đấu tại SEA Games 21, Ngày hội Yoga quốc tế. Năm 2022, Giải đua Xe đạp toàn quốc Cup Truyền hình TP.HCM lần thứ 34 khai mạc tại Hạ Long, lần đầu tiên giải đấu tổ chức xuất phát tại vùng Mỏ với chủ đề "Non sông liền một dải - niềm tin chiến thắng".

Địa hình đa dạng với biển, đảo, núi, rừng và những cung đường giàu cảnh quan tiếp tục tạo điều kiện để Quảng Ninh phát triển các giải chạy Việt dã, marathon tại Hạ Long, Yên Tử, Móng Cái, thu hút đông đảo vận động viên trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, bóng đá nữ của các cô gái Sán Chỉ ở Bình Liêu đã vượt ra khỏi phạm vi một hoạt động thể thao cộng đồng, trở thành một sản phẩm văn hóa - du lịch giàu bản sắc. Hình ảnh những cô gái dân tộc thi đấu bóng đá trên sân cỏ đã tạo sức hút trên truyền thông, góp phần đưa Bình Liêu và Quảng Ninh đến với nhiều công chúng hơn.

Quảng Ninh có một lợi thế đặc biệt là mỗi sự kiện lớn đều có thể gắn với một câu chuyện du lịch cụ thể. Cuộc thi sắc đẹp có thể đưa du khách đến với vịnh Hạ Long, Yên Tử, bảo tàng, ẩm thực và nghệ thuật. Giải marathon có thể mở ra những cung đường khám phá thiên nhiên. Giải golf có thể kết nối nghỉ dưỡng cao cấp với thể thao. Những concert quy mô lớn có thể kéo theo nhu cầu lưu trú, ăn uống, mua sắm và vui chơi giải trí. Lễ hội truyền thống lại giúp du khách tiếp cận chiều sâu văn hóa cộng đồng.

Khẳng định năng lực của một điểm đến quốc tế

Đằng sau những hình ảnh lung linh của Miss World là một hệ thống năng lực tổ chức được tích lũy qua nhiều năm. Các Sở, ngành, địa phương phối hợp với Ban Tổ chức chuẩn bị cơ sở lưu trú, giao thông, dịch vụ, an ninh, an toàn và các điều kiện phục vụ đoàn. Hệ thống khách sạn, khu nghỉ dưỡng, du thuyền cùng các sản phẩm trải nghiệm chất lượng cao tạo nền tảng để Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu của một sự kiện quốc tế.

Đây là điểm cần được nhìn nhận ở tầm rộng hơn. Một điểm đến muốn cạnh tranh trên thị trường quốc tế cần có tài nguyên hấp dẫn, song tài nguyên thôi chưa đủ. Khả năng tổ chức sự kiện lớn, bảo đảm chất lượng dịch vụ, điều phối nhiều lực lượng và tạo ra trải nghiệm đồng nhất cho khách quốc tế đang trở thành một tiêu chí quan trọng của năng lực điểm đến. Quảng Ninh đã có quá trình thực hành điều đó qua nhiều sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch. Miss World 2026 tiếp tục nâng yêu cầu lên một cấp độ mới.

Nếu được khai thác hợp lý, hiệu ứng của Miss World có thể tiếp tục được kéo dài sau khi cuộc thi kết thúc. Những hình ảnh, câu chuyện và trải nghiệm của 111 thí sinh có thể trở thành nguồn tài nguyên truyền thông giàu giá trị cho các chương trình xúc tiến du lịch. Đây cũng là cơ sở để Quảng Ninh tiếp tục kết nối với các thị trường quốc tế, doanh nghiệp lữ hành, truyền thông và các đối tác trong ngành du lịch.

Quảng Ninh đang đứng trước một giai đoạn phát triển mới khi trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Cùng với những thay đổi về vị thế và không gian phát triển, thương hiệu điểm đến cũng có cơ hội được định vị ở một tầm cao hơn. Từ Tuần Châu năm 2004 đến những đại nhạc hội, giải thể thao quốc tế và nay là Miss World 2026, thành phố Quảng Ninh đã có một hành trình dài làm quen với những sự kiện quy mô lớn. Điều đáng nói là mỗi sự kiện ngày càng góp thêm một lớp giá trị vào hình ảnh điểm đến: Hiện đại hơn, chuyên nghiệp hơn, giàu trải nghiệm hơn và cởi mở hơn với thế giới. ■

Khánh Hòa nâng cao năng lực chuyển đổi số

Trung tâm Thông tin du lịch (Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam), phối hợp với Sở VHTTDL tỉnh Khánh Hòa cùng các đơn vị liên quan tổ chức chương trình tập huấn đào tạo và triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch năm 2026. Chương trình thu hút đông đảo đại diện các cơ sở lưu trú du lịch và cơ sở đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

Tại lớp tập huấn, các đại biểu được nghe các báo cáo viên của Trung tâm Thông tin du lịch giới thiệu tổng quan về Hệ sinh thái du lịch thông minh, phương thức quản trị dựa trên dữ liệu cũng như cơ chế liên thông, chia sẻ dữ liệu trong hoạt động du lịch. Đây là những nội dung nhằm giúp các đơn vị từng bước tiếp cận phương thức quản lý hiện đại, khai thác dữ liệu hiệu quả hơn trong hoạt động kinh doanh và phục vụ du khách.

Thông qua chương trình tập huấn, ngành Du lịch tỉnh Khánh Hòa kỳ vọng góp phần nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ cho đội ngũ những người làm du lịch, đặc biệt là doanh nghiệp lữ hành. Qua đó tạo thêm động lực để ngành Du lịch Khánh Hòa đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng sức cạnh tranh và hướng tới xây dựng điểm đến ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, thông minh.

L.HƯƠNG

Khi người trẻ biết chịu trách nhiệm

● **HOÀNG HƯƠNG**

Gia đình thường hỏi con được mấy điểm, nhà trường theo dõi chuyên cần và việc chấp hành nội quy. Nhưng một đứa trẻ có thể vẫn đến lớp, kết quả chưa sa sút rõ rệt mà đã dần rời khỏi sự đồng hành của người lớn. Để thanh thiếu niên hướng tới những lựa chọn tích cực, điều quan trọng không chỉ là nói cho các em biết việc gì đúng, mà còn giúp các em nhận ra mình có thể làm gì và chịu trách nhiệm ra sao.

Khoảng trống ngoài điểm số

Người viết từng biết hai cậu bé ở hai gia đình khác nhau, cùng bước vào tuổi 12-13. Từ một vài buổi trốn học, các em dần dành nhiều thời gian ở quán Internet, đi cùng nhóm bạn và bỏ bê học hành. Mẹ của họ đều phải dành phần lớn thời gian mưu sinh, không biết con có thực sự đến lớp, tan học đi đâu và chơi với ai.

Chỉ khi người mẹ thu xếp lại công việc để theo sát việc học, sinh hoạt và các mối quan hệ của con, tình hình mới dần thay đổi. Hai em không trở lại nếp sống bình thường nhờ một trận mắng hay một lời khuyên, mà qua một quá trình dài có người lớn hiện diện, cùng giải quyết từng vấn đề. Đến nay, một em đã trở thành sinh viên ngành công nghệ thông tin, em còn lại đang bước vào con đường khởi nghiệp với một công ty nhỏ.

Câu chuyện cho thấy, không thể quy mọi biểu hiện lệch chuẩn của trẻ cho cha mẹ bận mưu sinh, cũng không thể đánh đồng việc cha mẹ chưa đủ điều kiện hoặc kỹ năng đồng hành với sự thiếu quan tâm. Nhiều người yêu thương con, nhưng áp lực cuộc sống khiến họ khó theo sát đời sống tinh thần của trẻ. Không ít trường hợp, sự quan tâm đến trẻ tập trung vào những gì dễ nhìn thấy: Điểm số, chuyên cần và kỷ luật. Khi kết quả học tập chưa giảm, trẻ chưa nghỉ học nhiều và chưa có hành vi vi phạm pháp luật, mọi thứ thường được coi là vẫn ổn. Giáo viên nhìn thấy học sinh ở trường, cha mẹ biết phần đời sống của con ở nhà. Nếu hai phía không kết nối, một đứa trẻ có thể dần rời khỏi sự đồng hành của cả hai mà chưa ai nhận ra.

Chuyên gia tâm lý Nguyễn Viết Hiền nhận định: "Biết điều gì đúng không đồng nghĩa với việc luôn làm điều đúng". Ở tuổi dậy thì, nhu cầu được công nhận và được chấp nhận trong một nhóm thường rất mạnh, trong khi khả năng kiểm soát xung động, cân nhắc hậu quả vẫn đang phát triển. Mong muốn được thể hiện mình hoặc được bạn bè thừa nhận vì thế có thể lấn át những hậu quả lâu dài mà trẻ đã được cảnh báo.



Ngô Văn Hiếu cõng bạn Nguyễn Tất Minh đi học suốt 10 năm Ảnh: BÁO *THANH HÓA*

Việc sa đà vào trò chơi, thích tụ tập hoặc tìm cách khẳng định mình vì thế không thể chỉ được giải thích bằng những nhãn như "ham chơi", "thiếu ý thức". Trò chơi trực tuyến có thể đem lại cảm giác thành công nhanh; nhóm bạn cho trẻ cảm giác thuộc về. Câu hỏi không chỉ là "Tại sao con lại làm như vậy?", mà còn là hành vi ấy đang giúp trẻ có được điều gì mà các em không tìm thấy ở gia đình và nhà trường.

Những thay đổi đó không xuất hiện trên học bạ. Chúng thể hiện qua cách trẻ kết bạn, sử dụng thời gian, phản ứng với thất bại và tìm kiếm sự công nhận. Nếu kéo dài, những biểu hiện như đột ngột thay đổi nhóm bạn, giờ giấc, thái độ đến trường, dành nhiều thời gian hơn trên mạng, dễ cáu gắt hoặc thu mình đều đáng lưu ý. Khoảng trống ấy càng đáng lo khi một mâu thuẫn nhỏ trên mạng có thể bị đẩy thành xung đột ngoài đời. Trong nhóm, một cá nhân dễ bị cuốn theo cảm xúc chung, coi việc bảo vệ bạn hoặc giữ thể diện quan trọng hơn hậu quả. Đến khi trẻ nghỉ học, vi phạm kỷ luật hoặc gây ra sự việc, những dấu hiệu trước đó có thể đã kéo dài khá lâu nhưng gia đình và nhà trường không ghép được hai phần đời sống của trẻ để cùng nhận diện.

Lý tưởng không ở đâu xa

Mới đây, câu chuyện về bác sĩ trẻ Ngô Văn Hiếu (người từng cõng bạn đến trường suốt 10 năm) một lần nữa khiến nhiều người xúc động khi anh đỗ bác sĩ nội trú Trường Đại học Y Hà Nội. Nhờ đôi chân của Hiếu, Nguyễn Tất Minh đã đi hết những năm phổ thông, trở thành sinh viên Đại học Bách khoa Hà Nội và năm 2024 tốt nghiệp loại giỏi ngành Khoa học máy tính.

Hiếu bắt đầu cõng Minh khi cả hai còn là học sinh. Trong câu chuyện ấy, điều đáng nói không phải một "vai trò" do người lớn đặt tên, mà là việc Hiếu nhận ra người bạn cần mình và tự nguyện hành động. Từ một lựa chọn rất gần gũi, Hiếu đã bền bỉ làm một việc có ích trong suốt 10 năm. Lý tưởng sống vì thế không nhất thiết bắt đầu từ những mục tiêu lớn lao hay lời tuyên bố về sự cống hiến. Nó có thể hình thành khi một người trẻ nhận ra việc mình làm có ý nghĩa với người khác, từ đó tự lựa chọn và chịu trách nhiệm với lựa chọn ấy.

Lấp khoảng trống ngoài điểm số cũng không có nghĩa là tăng thêm lời khuyên hay siết chặt kiểm soát. Chuyên gia Nguyễn Viết Hiền đề xuất chuyển từ tư duy "quản lý trẻ" sang "trao dần quyền tự quản cho trẻ". Thay vì chỉ hỏi "Hôm nay con được mấy điểm?", cha mẹ có thể hỏi "Con đã giải quyết được vấn đề gì?", "Con đã giúp được ai?".

Một công việc trong gia đình, một nhiệm vụ của lớp, một hoạt động hỗ trợ bạn hay dự án cộng đồng chỉ thực sự có ý nghĩa giáo dục khi trẻ được tham gia bàn bạc, lựa chọn cách làm và chịu trách nhiệm về kết quả. Nếu mọi ý tưởng và phần việc quan trọng đều do người lớn chuẩn bị, trẻ chỉ làm theo phân công thì hoạt động trải nghiệm rất dễ trở thành hình thức.

Điều quan trọng không nằm ở tên gọi của hoạt động mà ở vai trò trẻ thực sự đảm nhận. Một trò chơi có thể tạo ra mục tiêu, sự hợp tác và cảm giác thuộc về; trong khi một chương trình mang danh nghĩa trải nghiệm vẫn có thể không để lại điều gì nếu học sinh chỉ tham gia cho đủ. Khi cảm nhận "mọi người cần mình", "mình có khả năng làm được" và việc mình làm ảnh hưởng đến người khác, các em mới dần hình thành ý thức trách nhiệm và giá trị bản thân.

Gia đình và nhà trường không cần lập sẵn danh mục việc có ích, việc vô bổ rồi yêu cầu trẻ làm theo. Điều các em cần là khả năng cân nhắc hậu quả, lựa chọn và chịu trách nhiệm; biết thoát khỏi áp lực nhóm và tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

Lý tưởng sống không đột ngột hình thành khi một người bước vào tuổi trưởng thành. Nó được bồi đắp từ những lần trẻ được tin tưởng, được phép thử, có thể làm chưa tốt nhưng biết sửa và hoàn thành; từ trải nghiệm rằng lựa chọn của mình có ảnh hưởng đến người khác. Điểm số cho biết một học sinh đã trả lời đúng bao nhiêu câu hỏi. Nó không cho biết em có thấy mình cần thiết hay không, có biết hợp tác, chịu trách nhiệm và sẽ lựa chọn thế nào khi không còn người lớn đứng bên cạnh.

Muốn người trẻ hướng tới những việc có ích, trước hết phải giúp các em nhận ra rằng mình có ích. ■

Xây dựng tiêu chí bền vững cho các điểm đến nông thôn

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam vừa tổ chức Hội thảo "Nghiên cứu xây dựng tiêu chí du lịch bền vững cho các điểm du lịch nông thôn tại Việt Nam", nhằm lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, cơ quan quản lý và doanh nghiệp, góp phần hoàn thiện dự thảo Bộ tiêu chí Điểm đến du lịch nông thôn bền vững theo hướng khoa học, khả thi, phù hợp thực tiễn.

Theo dự thảo, Bộ tiêu chí gồm 10 nhóm tiêu chí tập trung vào quản lý điểm đến; bền vững kinh tế - xã hội và phúc lợi cộng đồng; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa; bảo vệ môi trường và tăng trưởng xanh; hạ tầng và chất lượng dịch vụ; phát triển sản phẩm và trải nghiệm du lịch; xây dựng thương hiệu và marketing bền vững; trao quyền cho cộng đồng và bảo đảm công bằng xã hội; đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, qua đó từng bước nâng cao năng lực quản trị, chất lượng sản phẩm và tính bền vững của điểm đến.

Tại hội thảo, các chuyên gia, nhà khoa học và đại biểu tập trung trao đổi về tính đầy đủ, khả thi của hệ thống tiêu chí, phương pháp đánh giá, mức độ bắt buộc và khuyến khích cũng như cơ chế tổ chức thực hiện. Các ý kiến đóng góp là cơ sở để tiếp tục hoàn thiện Bộ tiêu chí, hướng tới trở thành công cụ thực tiễn hỗ trợ các địa phương nâng cao năng lực quản trị, phát huy tài nguyên và bản sắc văn hóa, cải thiện chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường và nâng cao sinh kế cho cộng đồng.

Phó Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam Phạm Văn Thủy đánh giá cao các ý kiến, đồng thời đề nghị nhóm nghiên cứu tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu các ý kiến đóng góp tại Hội thảo, trên cơ sở đó hoàn thiện Bộ tiêu chí theo hướng rõ ràng, dễ hiểu, có khả năng đo lường, kiểm chứng; đồng thời làm rõ cơ chế đánh giá, công nhận, xếp hạng và giám sát sau công nhận. Phó Cục trưởng nhấn mạnh, Bộ tiêu chí cần bảo đảm người dân thực sự là chủ thể, được tham gia và hưởng lợi công bằng; các tiêu chuẩn cao hơn cần được triển khai theo lộ trình, phù hợp thực tiễn và không tạo thêm gánh nặng hành chính.

MINH LÝ

TÀI NGUYÊN VĂN HÓA PHONG PHÚ NHƯNG VẪN CHƯA TẠO RA GIÁ TRỊ KINH TẾ TƯƠNG XỨNG?

Nhận diện đúng và tháo gỡ những điểm nghẽn then chốt

● Bài, ảnh: XUÂN TRƯỜNG - THANH MAI

Chiều qua 17.9, tại Hà Nội, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Trịnh Văn Quyết có buổi làm việc với các cơ quan về phát huy vai trò của văn hóa đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.



Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Trịnh Văn Quyết chủ trì buổi làm việc với các cơ quan về phát huy vai trò của văn hóa đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế

> *Kinh tế văn hóa phải phát triển trên nền tảng bảo vệ bản sắc dân tộc, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và xây dựng con người Việt Nam. Lượng hóa là để nhìn rõ hơn giá trị của văn hóa, sử dụng nguồn lực hiệu quả hơn, chứ không thu hẹp văn hóa vào vài con số.*
>
> **(Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương TRỊNH VĂN QUYẾT)**



Tham dự buổi làm việc có Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương Trần Thanh Lâm; Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Tổng Biên tập Báo *Nhân Dân*, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam Lê Quốc Minh; Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Tạp chí *Cộng sản* Dương Trung Ý; Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Huy Dũng.



Thứ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Huy Dũng phát biểu

Các lĩnh vực văn hóa cần được lượng hóa bằng những con số cụ thể

Phát biểu tại buổi làm việc, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Trịnh Văn Quyết nêu rõ, trong một thời gian dài, văn hóa được xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển. Đây là quan điểm đúng và cần tiếp tục khẳng định. Tuy nhiên, trong giai đoạn mới, nếu chỉ dừng ở đó là chưa đủ.

Nghị quyết số 80 về phát triển văn hóa Việt Nam của Bộ Chính trị đã đặt ra những chỉ tiêu cụ thể: Đến năm 2030, các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 7% GDP, hình thành từ 5-10 thương hiệu quốc gia; đến năm 2045, đóng góp khoảng 9% GDP. Nghị quyết số 19 của Trung ương về đổi mới mô hình phát triển đất nước cũng yêu cầu văn hóa Việt Nam phải trở thành lợi thế trong hoạt động kinh tế, xã hội và đối ngoại. Như vậy, từ việc khẳng định vị trí của văn hóa, Đảng đã chuyển sang đặt ra những chỉ tiêu cụ thể đối với lĩnh vực này. "Đã là chỉ tiêu thì phải có lộ trình, có kế hoạch, có sản phẩm và có người chịu trách nhiệm", ông Trịnh Văn Quyết nhấn mạnh.

Theo đó, vấn đề đặt ra không chỉ là Nhà nước đầu tư bao nhiêu cho văn hóa, mà phải nghiên cứu, đánh giá văn hóa tạo ra bao nhiêu giá trị cho nền kinh tế và xã hội. Không chỉ đếm số lượng thiết chế, hoạt động văn hóa, mà phải tính toán được giá trị gia tăng từ các hoạt động văn hóa đóng góp cho mục tiêu tăng trưởng hai con số. Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị tiếp cận văn hóa vừa là nền tảng tinh thần, vừa là một khu vực tạo ra giá trị và đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng. Muốn tạo thu nhập, xuất khẩu, thương hiệu và tác động lan tỏa sang các ngành khác, cần lấy "chuỗi chuyển hóa" làm hệ quy chiếu chung: Tài nguyên văn hóa hình thành tài sản, tài sản trở thành sản phẩm, sản phẩm đi vào thị trường, từ đó tạo ra giá trị kinh tế và sức mạnh cho đất nước.

Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Trịnh Văn Quyết cho biết, quy mô và xu hướng phát triển của các ngành công nghiệp văn hóa hiện được ước tính đóng góp khoảng 5% GDP, với tốc độ tăng trưởng 7-8%/năm. Tuy nhiên, hiện chưa đủ cơ sở để xác định chính xác văn hóa đóng góp bao nhiêu vào GDP và mức tăng trưởng hằng năm. Điều này đồng nghĩa với việc chúng ta đang nói về một nguồn lực nhưng chưa đo lường đầy đủ được nguồn lực đó. Trong bối cảnh đặt mục tiêu đóng góp 7% và 9% GDP, các lĩnh vực văn hóa cần được lượng hóa bằng những con số cụ thể, chứng minh bằng thực lực, khả năng và kết quả phát triển, qua đó xác định rõ mức độ đóng góp vào tăng trưởng.

Từ cách tiếp cận này, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương cho rằng phát triển văn hóa không chỉ dừng ở bảo tồn. Văn hóa cần được phát triển, chuyển hóa thành nguồn lực và tạo ra giá trị gia tăng cho nền kinh tế. Những giá trị kinh tế tạo ra từ văn hóa cũng sẽ quay trở lại, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa. Việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa cần tương xứng với tiềm năng của đất nước, đồng thời đưa các giá trị văn hóa Việt Nam đến với bạn bè quốc tế. "Nếu chúng ta lan tỏa các giá trị văn hóa ra thế giới, xây dựng được một nền công nghiệp văn hóa, phát huy tốt các giá trị của di sản văn hóa thì đây sẽ là cơ hội tạo ra sự tò mò, mong muốn tìm hiểu Việt Nam của bạn bè trên thế giới và chính là sự đóng góp của văn hóa cho tăng trưởng", ông Trịnh Văn Quyết nói.

Từ cách tiếp cận ấy, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Trịnh Văn Quyết đặt ra năm vấn đề. Một là, nhận diện và lượng hóa cho được đóng góp của văn hóa đối với tăng trưởng. Cần một bức tranh có cơ sở khoa học, số liệu thống nhất, liên thông về quy mô khu vực văn hóa, công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo: Đóng góp vào GDP, GRDP, giá trị gia tăng, việc làm, thu nhập, ngân sách, xuất khẩu, thu hút đầu tư; cả đóng góp trực tiếp, gián tiếp và tác động lan tỏa. Hai là, xác định rõ những lĩnh vực có khả năng trở thành động lực tăng trưởng mới. Không thể dàn trải, không thể "bình quân" chính sách cho mọi lĩnh vực. Sáu lĩnh vực trọng tâm là điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, trò chơi điện tử, du lịch văn hóa, quảng cáo và thủ công mỹ nghệ đang chiếm trên 70% doanh thu công nghiệp văn hóa; bên cạnh đó là âm nhạc, thiết kế, thời trang, xuất bản, nội dung số. Trong số này, lĩnh vực nào của Việt Nam có lợi thế cạnh tranh thực sự, có thị trường, có khả năng ứng dụng công nghệ, mở rộng quy mô và vươn ra thế giới; lĩnh vực nào cần cơ chế đột phá; sản phẩm chủ lực nào có thể trở thành thương hiệu quốc gia ngay trong nhiệm kỳ này.

Ba là, nhận diện đúng và tháo gỡ những điểm nghẽn then chốt đang cản trở việc chuyển hóa nguồn lực văn hóa thành giá trị. Phải trả lời cho được câu hỏi: Vì sao ta có tài nguyên văn hóa phong phú, đội ngũ sáng tạo dồi dào, thị trường hơn một trăm triệu dân, mà giá trị kinh tế tạo ra vẫn chưa tương xứng? Bốn là, xác định vị trí của chuyển đổi số, dữ liệu, tài sản trí tuệ và đổi mới sáng tạo trong việc tạo bước nhảy về quy mô. Nếu văn hóa vẫn phát triển chủ yếu bằng phương thức truyền thống thì không thể đột phá về năng suất và tiếp cận thị trường. Cần làm rõ yêu cầu, ưu tiên về số hóa di sản, kết nối dữ liệu văn hóa, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, sản xuất và phân phối nội dung số, mô hình kinh doanh dựa trên bản quyền và tài sản trí tuệ và con đường đưa sản phẩm văn hóa Việt Nam ra thị trường xuyên biên giới.

Năm là, cơ chế phối hợp, theo dõi, đánh giá và truyền thông. Phát triển văn hóa gắn với kinh tế liên quan nhiều ngành, nhiều cấp; phải rõ ai chủ trì, ai phối hợp, ai công bố số liệu, ai chịu trách nhiệm về chỉ tiêu. Lượng hóa đóng góp của văn hóa không phải là thương mại hóa văn hóa bằng mọi giá, càng không phải quy đổi mọi giá trị văn hóa thành tiền. "Kinh tế văn hóa

phải phát triển trên nền tảng bảo vệ bản sắc dân tộc, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và xây dựng con người Việt Nam. Lượng hóa là để nhìn rõ hơn giá trị của văn hóa, sử dụng nguồn lực hiệu quả hơn, chứ không thu hẹp văn hóa vào vài con số", ông Trịnh Văn Quyết nói.

Xây dựng mô hình tăng trưởng mới giàu bản sắc

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng cho biết, mô hình phát triển văn hóa, con người toàn diện, hiện đại, sáng tạo, giàu bản sắc và nhân văn đã được xác định là một trong bảy thành phần của mô hình phát triển Việt Nam.

Trên cơ sở đó, Bộ VHTTDL đang nỗ lực phát huy vai trò của văn hóa đối với tăng trưởng theo hai hướng: Phát triển kinh tế văn hóa, công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế có năng lực cạnh tranh; đồng thời đưa văn hóa, thiết kế, sáng tạo và bản sắc Việt Nam thấm sâu vào từng sản phẩm, dịch vụ, điểm đến và không gian đô thị của các ngành, lĩnh vực. Trong năm 2026, Bộ VHTTDL xác định sáu nhóm nhiệm vụ trọng tâm, gồm: Phát triển công nghiệp văn hóa thành ngành kinh tế; phát triển nhân lực và năng lực sáng tạo; phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng văn hóa; phát triển doanh nghiệp lớn và xuất khẩu sản phẩm văn hóa; phát triển hạ tầng, các cực tăng trưởng và hệ sinh thái văn hóa tại địa phương; đưa văn hóa thấm sâu vào các ngành kinh tế.

Bên cạnh đó, Bộ VHTTDL xác định ba giải pháp đột phá trong năm 2026 gồm thể chế, đổi mới phương thức quản lý và hình thành các cực tăng trưởng. Bộ VHTTDL đang xây dựng dự án Luật Phát triển công nghiệp văn hóa, dự kiến trình Quốc hội tại kỳ họp tháng 10.2026, với sáu nhóm chính sách, nhằm hoàn thiện thể chế, kết nối các khâu trong chuỗi giá trị và khơi thông nguồn lực đầu tư. Bộ cũng chú trọng đổi mới phương thức quản lý, tăng cường đo lường, định lượng tốc độ tăng trưởng và mức đóng góp của công nghiệp văn hóa vào GDP của đất nước và GRDP của từng địa phương, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương. Dự kiến cuối tháng 9 và đầu tháng 10.2026, Bộ sẽ làm việc với một số địa phương chủ lực như Hà Nội, Đà Nẵng, Huế, Quảng Ninh, Ninh Bình, TP.HCM và các doanh nghiệp lớn để xác định những sản phẩm công nghiệp văn hóa trọng điểm ở quy mô quốc gia, có khả năng tạo doanh thu, thu hút khách quốc tế và hướng tới xuất khẩu.

Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng khẳng định Bộ VHTTDL sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng mô hình tăng trưởng mới giàu bản sắc, có giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững. Tại buổi làm việc, các đại biểu đã phát biểu, trao đổi, tập trung làm rõ những vấn đề liên quan đến phát huy vai trò của văn hóa, chuyển hóa nguồn lực văn hóa thành giá trị kinh tế, qua đó đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. ■

Biến văn hóa thành động lực tăng trưởng mới

● **PGS.TS BÙI HOÀI SƠN**

Khát vọng tăng trưởng hai con số đang đặt Việt Nam trước yêu cầu phải tìm kiếm những động lực phát triển mới có chất lượng cao hơn, bền vững hơn và dựa nhiều hơn vào tri thức, con người, sáng tạo.

Trong hành trình ấy, văn hóa không chỉ tạo nên nền tảng tinh thần, hệ giá trị, niềm tin, lòng yêu nước và sức mạnh đoàn kết của xã hội, mà ngày càng có khả năng chuyển hóa trực tiếp thành sản phẩm, việc làm, doanh thu, tài sản trí tuệ và sức cạnh tranh quốc gia. Vấn đề của giai đoạn mới là làm sao để sức mạnh văn hóa thực sự đi vào sức sản xuất của nền kinh tế.

Tăng trưởng nhanh càng cần một nền tảng văn hóa mạnh

Khi nói tới đóng góp của văn hóa cho tăng trưởng, không thể chỉ hỏi văn hóa đóng góp bao nhiêu phần trăm GDP. Một xã hội coi trọng chữ tín sẽ giảm chi phí của sự nghi ngờ; một nền hành chính đề cao trách nhiệm sẽ giảm chi phí của trì trệ; một môi trường khuyến khích sáng tạo sẽ tạo thêm ý tưởng mới. Những yếu tố khó đo đếm ấy cuối cùng đều trở lại trong năng suất, hiệu quả quản trị và sức cạnh tranh.

Văn hóa trước hết tạo ra hệ giá trị để con người định hướng hành vi. Lao động, sáng tạo, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, thượng tôn pháp luật, tinh thần cống hiến và khát vọng vươn lên không phải những khái niệm trừu tượng. Khi được thẩm thấu vào đời sống, chúng trở thành một dạng "hạ tầng mềm" của phát triển. Doanh nghiệp coi trọng chất lượng sẽ tạo ra sản phẩm đáng tin cậy hơn. Cơ quan công quyền có văn hóa phục vụ sẽ tạo ra môi trường thuận lợi hơn. Xã hội tôn trọng tài năng và thành công chính đáng sẽ tạo thêm động lực cho người trẻ học tập, khởi nghiệp và sáng tạo.

Văn hóa còn tích tụ sức mạnh đoàn kết và lòng yêu nước. Trong phát triển hôm nay, lòng yêu nước có thể là làm ra sản phẩm Việt Nam có chất lượng, gìn giữ uy tín thương hiệu Việt, sáng tạo nội dung khiến thế giới hiểu hơn về Việt Nam, hay đơn giản là làm tốt nhất công việc của mình. Khi được nhân lên trong hàng triệu con người, tinh thần ấy trở thành nguồn lực phát triển. Tại Phiên họp thứ hai Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam ngày 13.7.2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh: "Chính sức sống bền bỉ của văn hóa đã gìn giữ sức sống của dân tộc". Câu nói ấy gợi một cách nhìn rộng hơn về tăng trưởng. Một quốc gia không chỉ cần sức bật để đi nhanh, mà còn cần sức bền để không bị chệch hướng trước những biến động của thị trường, công nghệ và môi trường quốc tế. Sức bền ấy được tạo nên bởi bản sắc, niềm tin, hệ giá trị và khả năng tự điều chỉnh của xã hội.

Vì thế, mục tiêu tăng trưởng hai con số không thể chỉ được hiểu như một phép cộng về vốn, đầu tư và sản lượng. Nó còn là câu chuyện của chất lượng con người, chất lượng thể chế, đạo đức kinh doanh, văn hóa công vụ, tinh thần hợp tác và niềm tin xã hội. Tăng trưởng càng nhanh, nhu cầu có một "la bàn văn hóa" càng lớn, bởi tốc độ chỉ thực sự có ý nghĩa khi nó đưa đất nước đi đúng hướng và làm cho đời sống con người tốt đẹp hơn.

Vốn văn hóa cần trở thành sức sản xuất mới

Nếu ở tầng sâu, văn hóa tạo ra chất lượng của tăng trưởng, thì ở tầng trực tiếp hơn, văn hóa đang trở thành một khu vực kinh tế ngày càng lớn. Một bộ phim, trò chơi điện tử, bản thiết kế, chương trình biểu diễn, sản phẩm thủ công, lễ hội, tour di sản hay nội dung số đều có thể tạo ra chuỗi giá trị gồm sáng tạo, sản xuất, phân phối, bản quyền, quảng cáo, du lịch, thương mại điện tử và các dịch vụ đi kèm. Văn hóa không chỉ tạo cảm xúc; văn hóa còn tạo việc làm và giá trị gia tăng.

Việt Nam có nhiều điều kiện để đi trên con đường ấy. Chúng ta có hơn 40.000 di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh; gần 70.000 di sản văn hóa phi vật thể và một kho tàng vô cùng phong phú về lịch sử, tín ngưỡng, lễ hội, ẩm thực, thủ công, âm nhạc, mỹ thuật, trang phục, kiến trúc và tri thức dân gian. Chúng ta cũng có một thế hệ trẻ nhanh nhạy với công nghệ và xu hướng sáng tạo mới. Điều chúng ta thiếu không phải là câu chuyện để kể, mà là năng lực biến những câu chuyện ấy thành IP, sản phẩm, thương hiệu và thị trường.

Nghị quyết 80-NQ/TW đặt mục tiêu đến năm 2030 các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP và đến năm 2045 đạt 9%. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cũng yêu cầu "phát triển công nghiệp văn hóa thành một động lực tăng trưởng mới, chuyển sức mạnh văn hóa thành năng lực cạnh tranh quốc gia". Điều đó đặt ra một yêu cầu rất cụ thể: Từ những nguồn lực văn hóa hiện có, phải đo được sản phẩm, doanh thu, việc làm, tài sản trí tuệ, thị trường và những thương hiệu có khả năng đi ra quốc tế. Điểm đặc biệt của công nghiệp văn hóa là đầu vào quan trọng nhất không phải một nguồn tài nguyên hữu hạn, mà là trí tưởng tượng, tài năng, tri thức, câu chuyện và công nghệ. Một mỏ khoáng sản khai thác càng nhiều càng cạn; một câu chuyện hay lại có thể được kể nhiều lần bằng phim, sách, trò chơi, hoạt hình, thiết kế, sân khấu, du lịch và sản phẩm lưu niệm, thậm chí giá trị còn tăng lên khi có thêm những cách kể mới. Đây là kiểu tăng trưởng phù hợp với yêu cầu nâng cao giá trị gia tăng và giảm dần sự phụ thuộc vào các yếu tố đầu vào truyền thống.

Từ tiềm năng đến những giá trị có thể đo đếm

Tuy vậy, tiềm năng không tự động trở thành tăng trưởng. Khoảng cách từ một kho tàng văn hóa phong phú tới một nền công nghiệp văn hóa mạnh là khoảng cách của thể chế, thị trường, công nghệ, nhân lực và năng lực tổ chức sản xuất. Giai đoạn hiện nay vì thế cần được nhìn như giai đoạn chuyển từ "nhận thức về tiềm năng" sang "năng lực chuyển hóa".

Trước hết là vấn đề đo lường. Khi chưa có một hệ thống thống kê đầy đủ, chúng ta khó biết chính xác lĩnh vực nào đang tạo giá trị, địa phương nào có lợi thế và chính sách nào thực sự hiệu quả. Việc xây dựng Bộ chỉ số văn hóa quốc gia, Bộ chỉ số thống kê công nghiệp văn hóa và hệ thống dữ liệu văn hóa vì thế không chỉ phục vụ thống kê, mà còn giúp văn hóa bước vào quá trình hoạch định phát triển bằng những con số rõ ràng.

Tiếp đó là khả năng biến di sản thành tài sản trí tuệ. Số hóa di sản không nên chỉ dừng ở việc tạo ra kho lưu trữ. Dữ liệu văn hóa phải có khả năng trở thành nguyên liệu cho giáo dục, điện ảnh, thiết kế, trò chơi, du lịch, trí tuệ nhân tạo và các sản phẩm sáng tạo khác. Một họa tiết cổ, một câu chuyện lịch sử, một làn điệu dân gian hay một kỹ thuật thủ công hoàn toàn có thể bước vào đời sống đương đại bằng những hình thức mới nếu có bản quyền rõ ràng, người sáng tạo giỏi và doanh nghiệp biết tổ chức thị trường.

Một vấn đề khác là quy mô doanh nghiệp. Muốn công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP, không thể chỉ dựa vào những dự án nhỏ, ngắn hạn và phân tán. Cần có chuỗi giá trị đủ dài, doanh nghiệp có khả năng đầu tư cho sản xuất lớn, những IP Việt Nam có thể sống nhiều năm trên nhiều nền tảng và các thương hiệu sáng tạo có sức cạnh tranh khu vực. Dự án Luật Phát triển công nghiệp văn hóa đang được xây dựng cũng xuất phát từ yêu cầu tạo một hành lang pháp lý đồng bộ hơn cho hoạt động sáng tạo, đầu tư, thương mại hóa và bảo vệ tài sản trí tuệ.

Mỗi địa phương cũng cần nhận diện đúng tài sản văn hóa có khả năng tạo khác biệt, thay vì phát triển dàn trải. Hà Nội có lợi thế về di sản đô thị, thiết kế, thủ công và nội dung số; Huế có di sản cung đình, lễ hội, ẩm thực; TP.HCM có thị trường, công nghệ, điện ảnh và hệ sinh thái doanh nghiệp sáng tạo. Những sản phẩm đặc trưng, khi được liên kết, có thể tạo thêm các cực tăng trưởng mới.

Nhưng cuối cùng, con người vẫn là yếu tố quyết định. Không có công nghiệp văn hóa mạnh nếu thiếu nhà sáng tạo, nhà sản xuất, người làm công nghệ, chuyên gia bản quyền, marketing, quản trị và kinh doanh văn hóa. Cũng không thể có nền kinh tế sáng tạo nếu xã hội không trân trọng tài năng, không chấp nhận thử nghiệm và không tạo không gian cho những ý tưởng khác biệt. Đầu tư cho văn hóa, xét đến cùng, vẫn là đầu tư cho năng lực sáng tạo của con người Việt Nam.

Tăng trưởng hai con số trước hết là một mục tiêu kinh tế, nhưng để mục tiêu ấy bền vững, đất nước cần nhiều hơn những con số đầu tư hay những công trình hạ tầng. Chúng ta cần niềm tin để cùng hành động, hệ giá trị để định hướng hành động, lòng yêu nước để nuôi dưỡng khát vọng, tinh thần đoàn kết để cộng hưởng các nguồn lực, và sáng tạo để biến bản sắc thành giá trị mới.

Khi một người trẻ từ niềm tự hào văn hóa tạo ra sản phẩm được thị trường quốc tế đón nhận, đó là lúc tinh thần trở thành vật chất. Khi di sản tạo thêm việc làm và sinh kế cho cộng đồng, ký ức trở thành nguồn lực phát triển. Khi phim, trò chơi, thiết kế hay lễ hội đưa hình ảnh Việt Nam đi xa hơn, văn hóa trở thành sức mạnh mềm và năng lực cạnh tranh.

Đặt văn hóa vào bài toán tăng trưởng hai con số không có nghĩa là quy tất cả giá trị văn hóa thành tiền. Điều cần thiết hơn là nhìn đầy đủ những nguồn lực đang làm nên sức mạnh của một quốc gia. Khi nền tảng tinh thần và năng lực sáng tạo cùng được khơi dậy, văn hóa có thể vừa góp phần giúp đất nước đi nhanh hơn, vừa giúp chúng ta biết mình đang đi về đâu. ■

Đưa di sản vào cuộc chơi sáng tạo

● HÀ AN

Di sản hiện hữu trong những di tích, công trình kiến trúc, danh thắng, đồng thời được lưu giữ trong lịch sử, ký ức cộng đồng, phong tục, lễ hội, nghệ thuật, nghề truyền thống và tri thức dân gian. Những lớp tài nguyên văn hóa ấy, khi được tiếp cận đúng cách, có thể trở thành chất liệu cho sáng tạo và tạo thêm giá trị mới trong đời sống đương đại.

Từ câu chuyện điện ảnh, tọa đàm "Điện ảnh và Di sản - từ ươm mầm tài năng đến phát triển công nghiệp sáng tạo" đặt ra một vấn đề rộng hơn: Làm thế nào để đưa di sản vào dòng chảy sáng tạo hôm nay, vừa gìn giữ những giá trị vốn có, vừa tạo nên những giá trị văn hóa, xã hội và kinh tế mới.



Bối cảnh phim "Mưa đỏ" được dựng cách Thành cổ Quảng Trị 20km

Di sản trở thành chất liệu sáng tác

Theo TS Ngô Phương Lan, Chủ tịch Hiệp hội Xúc tiến phát triển điện ảnh Việt Nam, điện ảnh có lợi thế đặc biệt trong tiếp cận và chuyển hóa nguồn tài nguyên văn hóa. Với ngôn ngữ hình ảnh chuyển động, điện ảnh có thể khơi mở những câu chuyện, tái hiện ký ức, làm sống động những giá trị tưởng như đã quen thuộc và đưa di sản đến với công chúng bằng một cách nhìn mới. Đó chính là cách để di sản bước vào đời sống đương đại, trở thành nguồn chất liệu cho sáng tác.

Để nguồn chất liệu ấy thực sự tạo ra giá trị, những sáng tạo từ di sản cần có đường đi đến công chúng, tạo được giá trị văn hóa, xã hội, kinh tế và từng bước tham gia vào công nghiệp văn hóa Việt Nam. TS Ngô Phương Lan cho rằng, tài năng và môi trường sáng tạo vì thế giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Ươm mầm tài năng và phát triển công nghiệp sáng tạo là hai quá trình gắn kết với nhau. Có tài năng mới có tác phẩm tốt; có tác phẩm tốt mới tạo được công chúng; có công chúng mới hình thành thị trường. Khi những yếu tố ấy được kết nối trong một hệ sinh thái sáng tạo, điện ảnh mới có thể phát triển bền vững.

Song, đưa di sản vào sáng tạo cũng đặt ra một yêu cầu song hành, đó là tìm được điểm cân bằng giữa khai thác và gìn giữ. Thực tế làm phim cho thấy mỗi lựa chọn đều cần được cân nhắc kỹ lưỡng. Với *Mưa đỏ*, đạo diễn, NSƯT Đặng Thái Huyền bày tỏ, bảo tồn di tích lịch sử, bảo tồn giá trị của di sản lớn hơn bất kỳ tham vọng điện ảnh nào. Ê kíp đã xây dựng trường quay rộng khoảng 40 ha, cách Thành cổ Quảng Trị khoảng 20km. Theo nữ đạo diễn, dù trường quay có thể tái tạo từng viên gạch, nét rêu phong, hố bom và cố gắng chân thực đến đâu cũng không thể thay thế giá trị thiêng liêng của di tích thật. Bởi vậy, điều cốt yếu không nằm ở việc dựng một trường quay giống 100% bản gốc, mà ở khả năng truyền tải tinh thần của di tích qua câu chuyện và số phận nhân vật.

Cách ứng xử thận trọng với di sản cũng được nhiều đoàn phim lựa chọn. Với *Hoàng hậu cuối cùng*, nhà sản xuất Trinh Hoan cho biết đoàn phim chỉ sử dụng phần kiến trúc bên ngoài Điện Kiến Trung; thảm, đồ gỗ, sành sứ và nội thất bên trong đều được đặt làm mới, phù hợp với thời kỳ lịch sử. Với *Địa đạo*, đoàn phim tự tái hiện 250m đường hầm thay vì quay trực tiếp trong địa đạo Củ Chi. Những cách làm ấy cho thấy, khai thác di sản cho điện ảnh có nhiều con đường khác nhau; điều quan trọng là hiểu đúng và chuyển tải được những giá trị phía sau di sản.

Ở phía các đơn vị quản lý di tích, yêu cầu bảo vệ di sản cũng được đặt song song với việc tạo điều kiện cho sáng tạo. Theo TS Lê Xuân Kiêu, Giám đốc Trung tâm Hoạt động Văn hóa khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám, các nhà làm phim có thể quay phim tại Văn Miếu, song bảo vệ giá trị và tính tôn nghiêm của di tích là nguyên tắc hàng đầu. Mỗi phương án sẽ được hai bên trao đổi kỹ lưỡng; những yêu cầu có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến di tích sẽ không được chấp thuận.

Bài toán cân bằng giữa bảo tồn và sáng tạo cũng được đặt ra tại nhiều quốc gia. Đại diện Văn phòng UNESCO tại Hà Nội Phạm Thị Thanh Hường thông tin, di sản cần được tiếp cận và khai thác với tinh thần trách nhiệm, thay vì "đóng băng". Kinh nghiệm quốc tế cho thấy nhiều mô hình đang được áp dụng: Trung Quốc phát triển hệ thống phim trường quy mô lớn nhằm giảm áp lực lên di tích; Hàn Quốc cho phép quay phim tại di tích đi kèm các chính sách quản lý, hỗ trợ; Campuchia đã ban hành quy định, hướng dẫn quản lý hoạt động quay phim gắn với di sản từ năm 2024.



Phim "Hộ Linh tráng sĩ" xác định rõ những gì được phép chạm vào, vị trí đặt thiết bị và những di vật tuyệt đối không được xâm phạm

Cần một hệ sinh thái cho sáng tạo

Từ thực tế Việt Nam, một trong những điểm nghẽn được đặt ra là hạ tầng và cơ chế. NSND Khải Hưng cho rằng, phim lịch sử có thể góp phần bồi đắp tình yêu đất nước, nhưng điện ảnh Việt Nam đang thiếu một "bệ đỡ" cốt lõi cho dòng phim này, đó là hệ thống trường quay chuyên nghiệp. Ông đề xuất đầu tư trường quay quy mô, bài bản, tương tự mô hình Hoành Điếm của Trung Quốc, qua đó tạo điều kiện sản xuất những tác phẩm lịch sử có chất lượng.

Trong khi chờ một hệ thống hạ tầng đồng bộ hơn, các nhà làm phim vẫn phải chủ động thích ứng với điều kiện thực tế. Nhà quay phim Nguyễn K'Linh cho biết, do chưa có bộ quy định, hướng dẫn chính thức về việc ghi hình tại các di tích, di sản, các đoàn phim phải chủ động trao đổi với ban quản lý. Với *Hộ linh tráng sĩ: Bí ẩn mộ vua Đinh*, ê kíp xác định rõ những gì được phép chạm vào, vị trí đặt thiết bị và những di vật tuyệt đối không được xâm phạm.

Một cơ chế, hướng dẫn rõ ràng vì thế vừa giúp giảm rủi ro đối với di sản, vừa giúp các đoàn phim chủ động hơn trong quá trình sản xuất. Đây cũng là vấn đề được đại diện Văn phòng UNESCO tại Hà Nội lưu ý khi cho rằng Việt Nam cần sớm thúc đẩy việc ban hành các quy chế, hướng dẫn cụ thể đối với hoạt động quay phim tại di sản, đồng thời hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho các đoàn làm phim.

Từ góc độ quản lý nhà nước, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Tạ Quang Đông nhận định, trong bối cảnh Đảng và Nhà nước đặt ra những yêu cầu mới đối với phát triển văn hóa, việc khai thác nguồn tài nguyên văn hóa càng cần được nhìn nhận đầy đủ hơn. Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị xác định văn hóa và con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh, động lực và trụ cột của phát triển bền vững; đồng thời đặt ra yêu cầu phát triển mạnh các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa.

> *"Khai thác di sản thông qua điện ảnh đòi hỏi sự hiểu biết, tôn trọng tính xác thực và trách nhiệm đối với lịch sử, văn hóa. Sáng tạo không đối lập với bảo tồn, ngược lại, sáng tạo có trách nhiệm giúp di sản được nhận thức sâu hơn và có đời sống mới trong xã hội đương đại."*
>
> **(Thứ trưởng TẠ QUANG ĐÔNG)**

Gắn với định hướng ấy là yêu cầu khai thác có trách nhiệm nguồn tài nguyên văn hóa của dân tộc. Di sản vừa là đối tượng cần bảo tồn, vừa là nguồn lực để sáng tạo những giá trị mới. Nghị quyết số 80 đặt ra yêu cầu nhận diện đầy đủ, khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa, lấy di sản làm trung tâm, hướng tới bảo tồn, phát huy và phát triển bền vững các giá trị văn hóa. Đây là định hướng quan trọng đối với điện ảnh trong quá trình tìm kiếm đề tài, xây dựng tác phẩm và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị công nghiệp văn hóa.

Theo TS Ngô Phương Lan, di sản cần được nhận diện như một nguồn lực cho sáng tạo, bên cạnh yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị vốn có. Khi tài năng, tác phẩm, công chúng và thị trường được kết nối trong một hệ sinh thái, những giá trị từ di sản có thể được chuyển hóa thành sản phẩm sáng tạo, tạo thêm giá trị cho xã hội.

Để di sản thực sự trở thành nguồn lực cho sáng tạo, trước hết cần thay đổi cách nhìn về di sản, đồng thời tạo môi trường để người sáng tạo có thể tiếp cận, khai thác và chuyển hóa nguồn tài nguyên ấy một cách có trách nhiệm. Hạ tầng sản xuất, cơ chế phối hợp và hành lang chính sách phù hợp sẽ là những mắt xích cần thiết để giá trị của di sản tiếp tục được lan tỏa bằng những hình thức mới trong đời sống đương đại. ■

Tạo "đường dẫn" cho tri thức

● **Bài, ảnh: TRUNG NGHĨA**

Nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức truyền tải tri thức lý luận chính trị trên không gian mạng, ngành xuất bản đang đứng trước bước chuyển quan trọng: Từ số hóa sách in sang tổ chức lại chuỗi sản xuất, phân phối và tiếp nhận tri thức trên môi trường số. Khi công chúng thay đổi cách đọc, nghe, xem và tương tác, thông tin chính thống cũng cần hiện diện linh hoạt, dễ tiếp cận và có sức lan tỏa hơn.



Nâng cao năng lực hiện diện của thông tin chính thống

Chuyển đổi số đang làm thay đổi sâu sắc cách con người tìm kiếm, tiếp nhận và chia sẻ thông tin. Tại hội thảo khoa học "Đổi mới tuyên truyền, phổ biến lý luận chính trị trên không gian mạng", PGS.TS Vũ Trọng Lâm, Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật nhận định, truyền thông lý luận chính trị hiện nay ngày càng đối diện bài toán giành được sự chú ý, tạo dựng niềm tin và duy trì sự hiện diện trong không gian thông tin số.

Sự thay đổi ấy đòi hỏi cách tổ chức và truyền tải tri thức lý luận chính trị phải thích ứng. Nếu trước đây, truyền thông chủ yếu vận hành theo chiều từ chủ thể sản xuất đến công chúng tiếp nhận, thì môi trường số tạo ra mạng lưới tương tác liên tục. Một nội dung có thể được đọc, xem, nghe, bình luận, chia sẻ và tiếp tục diễn giải trên nhiều nền tảng.

Theo PGS.TS Vũ Trọng Lâm, điều cần thiết là tạo được sự kết nối giữa tri thức chính thống, nội dung, dữ liệu, công nghệ, nền tảng và công chúng. Trong cấu trúc đó, xuất bản cùng với báo chí có lợi thế về nguồn tri thức, năng lực thẩm định, sản xuất nội dung và tổ chức truyền bá. Đây là cơ sở để xuất bản chuyển từ cung cấp sản phẩm sang tham gia kiến tạo, tổ chức hệ sinh thái truyền thông lý luận chính trị trên môi trường số.

Cùng với đó, không gian mạng trở thành môi trường cạnh tranh thông tin với tốc độ cao. Sự hiện diện phổ biến của các nền tảng xuyên biên giới và sự gia tăng của thông tin sai lệch đặt ra yêu cầu nâng cao năng lực hiện diện của nguồn tin chính thống. Với sách lý luận, chính trị, lợi thế nằm ở nguồn tri thức được biên tập, thẩm định và tổ chức có hệ thống.

Theo TS Vũ Thùy Dương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, sách lý luận, chính trị vẫn giữ vai trò là kênh chuyển tải chính thống các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đây cũng là công cụ góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22.10.2018 của Bộ Chính trị.

Để phát huy vai trò ấy trong môi trường truyền thông mới, sách lý luận chính trị cần tiếp tục đổi mới nội dung theo hướng ngắn gọn, dễ tiếp cận nhưng vẫn bảo đảm tính chính xác, hệ thống; đồng thời đa dạng hóa phương thức thể hiện và phân phối, phù hợp hơn với thói quen tiếp nhận của công chúng số.

Kiến tạo dòng chảy mới cho tri thức lý luận

Thực tế cho thấy ngành xuất bản đang từng bước xây dựng hệ sinh thái xuất bản số. Theo ThS Nguyễn Thị Thúy, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, đơn vị đã phát triển hệ thống xuất bản, phát hành sách điện tử STBook trên App Store cùng các trang Stbook.vn, Sachquocgia.vn, Ststore.vn, Thuviencoso.vn. Các nền tảng cung cấp ebook, audiobook, sách đa phương tiện, giúp bạn đọc tìm kiếm, mua, đọc, nghe và khai thác xuất bản phẩm trên nhiều thiết bị.

Cùng với phát triển nền tảng, đơn vị cũng đẩy mạnh số hóa các xuất bản phẩm, ưu tiên tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, văn kiện của Đảng, các công trình của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, sách phục vụ nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị, xây dựng Đảng. Các tủ sách điện tử theo chuyên đề như Tủ sách điện tử Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tủ sách Lý luận chính trị, Tủ sách Pháp luật, Tủ sách Lịch sử - Văn hóa… góp phần hình thành những kho tri thức số thuận tiện cho tra cứu. Qua Internet, người đọc ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và người Việt Nam ở nước ngoài có thêm điều kiện tiếp cận xuất bản phẩm chính thống.

Dù vậy, toàn ngành vẫn đối mặt nhiều sức ép. TS Vũ Thùy Dương cho biết, năm 2025, nhóm sách lý luận chính trị, pháp luật chỉ chiếm 8% tổng số đầu xuất bản phẩm và 3% tổng số bản in, lượt truy cập toàn ngành; giảm 8% về số đầu sách và 12% về số bản so với năm 2024. Lượng xuất bản phẩm có giá trị tư tưởng, học thuật chuyên sâu, có khả năng định hướng xã hội hiện chưa nhiều. Khoảng cách về nguồn lực, hạ tầng công nghệ, nhân lực và năng lực sản xuất nội dung số khiến hiệu quả chuyển đổi số giữa các nhà xuất bản phân hóa rõ rệt.

Từ thực tế đó, các nhà xuất bản đang đứng trước "áp lực kép": Vừa đổi mới hình thức, đẩy mạnh chuyển đổi số để mở rộng khả năng tiếp cận công chúng, vừa kiểm soát chất lượng và tính chính xác của nội dung tư tưởng. Theo TS Vũ Thùy Dương, cần chuyển từ tư duy số hóa sách in sang tư duy sản xuất nội dung số ngay từ khâu biên tập, lấy nhu cầu tiếp nhận trên môi trường số làm căn cứ xây dựng xuất bản phẩm. Từ đó, nội dung có thể được tổ chức ngắn gọn, dễ tiếp cận, tăng tính hệ thống và khả năng khai thác.



Từ trang sách đến các nền tảng số, những "đường dẫn" mới đang được mở rộng để đưa tri thức chính thống đến gần hơn với công chúng

Một cuốn sách vì thế có thể được phát triển thành nhiều lớp nội dung: Bản đầy đủ phục vụ nghiên cứu chuyên sâu, bản tóm tắt phục vụ tra cứu nhanh, sách hỏi - đáp, cẩm nang, infographic, podcast, video hoặc sản phẩm đa phương tiện. Một nghị quyết, văn kiện có dung lượng lớn cũng có thể được cấu trúc thành các chuyên đề, giúp người đọc tiếp cận từng vấn đề theo nhu cầu.

Sự thay đổi này cho thấy chuyển đổi số trong xuất bản lý luận chính trị là quá trình tổ chức lại dòng chảy của tri thức, từ lựa chọn nội dung, biên tập, thiết kế sản phẩm đến phương thức phân phối, tương tác và kết nối với người đọc. Khi mỗi nội dung được đặt đúng nền tảng, đúng hình thức và đúng nhóm công chúng, khả năng lan tỏa của tri thức chính thống sẽ được mở rộng.

Nhiều chuyên gia cho rằng, cần có cơ chế đầu tư phù hợp để ngành xuất bản phát triển hạ tầng số, từng bước xây dựng các nền tảng dùng chung; phát triển mô hình phát hành đa nền tảng; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kết hợp kiến thức chuyên môn và năng lực số. Cùng với đó là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn, trong toàn bộ chuỗi giá trị xuất bản.

Đích đến của quá trình này là hình thành một không gian tri thức chính thống dễ tiếp cận, dễ tra cứu và phù hợp hơn với cách công chúng tiếp nhận thông tin trên môi trường số. Từ sách in đến ebook, audiobook, podcast, video hay các sản phẩm đa phương tiện, mỗi hình thức đều mở thêm một "đường dẫn" đưa tri thức đến với người đọc. Khi xuất bản chủ động đổi mới cách tổ chức nội dung, phân phối và tương tác, tri thức lý luận chính trị sẽ có thêm cơ hội hiện diện sâu hơn trong đời sống số, đến đúng công chúng và tạo được sức lan tỏa bền vững. ■

Đánh thức câu chuyện di sản bằng sáng tạo trẻ

Unitour Heritage Ho Chi Minh City mở đầu hành trình kết nối sinh viên với di sản bằng những câu chuyện về lịch sử, văn hóa, ẩm thực và đời sống đô thị. Điểm dừng đầu tiên của chương trình diễn ra tại Trường ĐH Văn hóa TP.HCM. Tại đây, sinh viên tham gia các hoạt động trải nghiệm, giao lưu với chuyên gia, nhà sáng tạo nội dung và tìm hiểu cách kể chuyện di sản trên nền tảng số. Chương trình hướng đến cách tiếp cận gần gũi, khuyến khích người trẻ khám phá di sản bằng góc nhìn, ngôn ngữ của thế hệ mình.

Một hoạt động đáng chú ý là tọa đàm "Kể chuyện Di sản: Từ chất liệu truyền thống đến ngôn ngữ mạng xã hội", quy tụ các chuyên gia, nhà sáng tạo nội dung trong lĩnh vực truyền thông, du lịch, công nghiệp giải trí và nền tảng số.

Dịp này, cuộc thi sáng tạo video ngắn về di sản TP.HCM cũng được phát động. Sinh viên có thể khai thác những câu chuyện về địa danh, con người, văn hóa và đời sống Thành phố theo cách thể hiện riêng. Những sản phẩm được lựa chọn sẽ có cơ hội giới thiệu tại Heritage Ho Chi Minh City Fest, dự kiến diễn ra ngày 23-24.11.2026.

Unitour Heritage Ho Chi Minh City do Hội Di sản Văn hóa TP.HCM và Tạp chí *Vietnam Travel* đồng tổ chức, kỳ vọng tạo thêm không gian để người trẻ tiếp cận di sản trực quan hơn, đồng thời lan tỏa các giá trị văn hóa của TP.HCM trên môi trường số hiệu quả. **THÙY TRANG**

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM:

Kết nối bản quyền, mở rộng không gian học liệu số

● **KHẢI HƯNG**

Chuyển đổi số đang đặt ngành xuất bản trước yêu cầu đổi mới từ cách tạo lập nội dung, tổ chức sản xuất đến phân phối và bảo vệ bản quyền. Trong bối cảnh đó, cuộc làm việc giữa Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải mở ra triển vọng hợp tác trong phát triển sách điện tử, học liệu số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và trao đổi bản quyền.

Vừa qua, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) đã có buổi làm việc với đoàn công tác Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải, Trung Quốc, trao đổi kinh nghiệm về tổ chức xuất bản, phát triển thị trường, xây dựng sách điện tử, học liệu số, khai thác bản quyền và ứng dụng công nghệ mới. Tham dự buổi làm việc, về phía Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải có ông Ôn Trạch Viễn, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Nhà xuất bản cùng các thành viên trong đoàn. Về phía NXBGDVN có các Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Chí Bính, Đặng Thanh Hải; Phó Tổng Biên tập Phạm Quỳnh; Chánh Văn phòng Hà Sỹ Chuẩn cùng đại diện một số ban chuyên môn. Buổi làm việc còn có đoàn Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật do ông Nguyễn Hữu Việt, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính làm trưởng đoàn.



Buổi làm việc mở ra nhiều hướng hợp tác giữa hai nhà xuất bản trong xuất bản số, học liệu và bản quyền

NXBGDVN và Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải thống nhất tăng cường trao đổi kinh nghiệm về sách điện tử, sách nói, học liệu số, bản quyền và ứng dụng AI. Hai bên cũng nghiên cứu khả năng phối hợp xuất bản, tổ chức đào tạo chuyên môn, chia sẻ mô hình phân phối và kinh nghiệm bảo vệ bản quyền trên môi trường số. Những hướng hợp tác này được kỳ vọng góp phần mở rộng nguồn học liệu, nâng cao năng lực đội ngũ và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong xuất bản giáo dục.

Kết nối sách giấy với học liệu số

Tại buổi làm việc, Phó Tổng Giám đốc NXBGDVN Nguyễn Chí Bính giới thiệu khái quát quá trình hình thành, quy mô hoạt động và những lĩnh vực xuất bản chính của đơn vị. Đề cập xu hướng chuyển đổi số, ông Nguyễn Chí Bính nhấn mạnh yêu cầu đổi mới mô hình xuất bản, phương thức tạo lập nội dung và tích hợp những công nghệ mới, trong đó có trí tuệ nhân tạo, vào hoạt động xuất bản giáo dục. Hướng đi được đặt ra là từng bước hình thành một hệ sinh thái học tập kết nối sách giấy với học liệu số, hỗ trợ hiệu quả hơn cho hoạt động dạy và học.

Trong hệ sinh thái ấy, sách in tiếp tục giữ vai trò quan trọng nhưng được mở rộng bằng sách điện tử, học liệu tương tác, âm thanh, hình ảnh, video và các công cụ hỗ trợ giáo viên, học sinh trên môi trường số. Sự kết nối giữa các định dạng vừa mở rộng khả năng tiếp cận nội dung, vừa đặt ra những yêu cầu mới đối với đội ngũ biên tập viên, tác giả và chuyên gia giáo dục. Sản phẩm xuất bản phải bảo đảm chất lượng nội dung, tính khoa học, sư phạm, đồng thời thích ứng với cách học ngày càng linh hoạt của người sử dụng.

Từ định hướng này, NXBGDVN mong muốn tìm hiểu kinh nghiệm của Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải trong phát triển sản phẩm giáo dục, mở rộng thị trường, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ. Hai bên trao đổi về khả năng phối hợp xuất bản những ấn phẩm phù hợp, giao lưu bản quyền, phát triển học liệu số và tổ chức các chương trình đào tạo chuyên môn.

Bản quyền cũng là một trong những nội dung trọng tâm được hai đơn vị quan tâm. Trong môi trường xuất bản hiện đại, giao lưu bản quyền mở thêm cơ hội đưa những tác phẩm có giá trị đến với độc giả mỗi nước, qua đó thúc đẩy trao đổi tri thức, văn hóa và kinh nghiệm giáo dục.

Thông qua hợp tác bản quyền, những sản phẩm phù hợp có thể được lựa chọn, biên dịch, điều chỉnh để đáp ứng nhu cầu của từng thị trường. Quá trình này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị xuất bản nhằm bảo đảm nội dung được chuyển tải chính xác, tôn trọng giá trị nguyên bản và phù hợp với đặc điểm văn hóa, giáo dục của quốc gia tiếp nhận.

Cùng với những cơ hội mới, sự phát triển của công nghệ khiến bài toán bảo vệ bản quyền trở nên phức tạp hơn. Nội dung số có thể lan tỏa rất nhanh nhưng cũng dễ bị sao chép, phát tán hoặc khai thác trái phép. Vì vậy, phát triển học liệu số cần song hành với cơ chế quản lý quyền sử dụng, kiểm soát doanh thu và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tác giả, đơn vị xuất bản cùng các chủ thể liên quan.

Tại buổi làm việc, hai bên đã trao đổi về những thách thức trong bảo vệ bản quyền trên môi trường số, chia sẻ kinh nghiệm quản lý doanh thu từ các sản phẩm điện tử. Đây là vấn đề ngày càng thiết thực khi sách điện tử, sách nói và học liệu trực tuyến trở nên phổ biến. Một hệ sinh thái nội dung số muốn phát triển bền vững cần bảo đảm quyền của các chủ thể sáng tạo, quản lý chặt chẽ hoạt động phân phối và minh bạch nguồn thu.

Chia sẻ kinh nghiệm phát triển sách điện tử, sách nói

Về phía Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải, ông Ôn Trạch Viễn giới thiệu tổng quan quá trình phát triển, các lĩnh vực hoạt động và định hướng đưa sản phẩm của đơn vị ra thị trường quốc tế. Đại diện Nhà xuất bản chia sẻ kinh nghiệm triển khai sách điện tử và sách nói, từ chuyển đổi định dạng, xây dựng mô hình phân phối, hợp tác với các nền tảng số đến xác định nhóm độc giả mục tiêu.

Thực tiễn này cho thấy chuyển đổi số trong xuất bản không đơn giản là chuyển nội dung một cuốn sách giấy thành tệp điện tử. Mỗi định dạng cần được tổ chức, trình bày và phân phối theo cách phù hợp. Sách nói phải tính đến đặc điểm tiếp nhận của người nghe; sách điện tử cần thuận tiện trong thao tác, tìm kiếm và sử dụng; học liệu số phải phục vụ được những mục tiêu cụ thể của quá trình dạy và học.

Việc xác định đúng đối tượng sử dụng vì thế có ý nghĩa quan trọng. Nhu cầu của học sinh khác với giáo viên, phụ huynh hay bạn đọc phổ thông. Phát triển sản phẩm số cần bắt đầu từ nghiên cứu nhu cầu, thói quen tiếp nhận nội dung và khả năng sử dụng công nghệ của từng nhóm.

Qua trao đổi, NXBGDVN có thêm kinh nghiệm tham khảo trong tổ chức nội dung, lựa chọn mô hình phân phối và xây dựng quan hệ với các nền tảng công nghệ. Ở chiều ngược lại, cuộc làm việc cũng giúp Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải hiểu thêm về nhu cầu, đặc điểm và định hướng phát triển của xuất bản giáo dục Việt Nam.

AI phải gắn với chất lượng và tính sư phạm

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo là một nội dung đáng chú ý trong định hướng hợp tác giữa hai đơn vị. AI có thể hỗ trợ một số khâu trong biên tập, quản lý xuất bản và phát triển học liệu, song việc ứng dụng công nghệ phải gắn với yêu cầu về chất lượng, độ chính xác và tính sư phạm của sản phẩm.

Với xuất bản giáo dục, một tài liệu bên cạnh yêu cầu hấp dẫn, thuận tiện trong tiếp cận còn phải phù hợp với chương trình giáo dục, đặc điểm tâm lý lứa tuổi và mục tiêu hình thành năng lực cho người học. Bởi vậy, vai trò thẩm định của đội ngũ tác giả, biên tập viên, nhà giáo và chuyên gia vẫn có ý nghĩa quyết định.

AI vì thế được xác định là công cụ hỗ trợ hoạt động chuyên môn. Công nghệ có thể giúp xử lý dữ liệu, tìm kiếm nội dung, cung cấp các lựa chọn học tập, nhưng chất lượng cuối cùng vẫn phụ thuộc vào quy trình biên tập, kiểm chứng và đánh giá chặt chẽ.

Hai bên thống nhất nghiên cứu khả năng chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng AI, đồng thời tổ chức các chương trình đào tạo, trao đổi giữa đội ngũ biên tập viên và chuyên gia. Đây cũng là một trong những yêu cầu đặt ra từ chuyển đổi số, khi con người làm xuất bản cần được bổ sung kiến thức về dữ liệu, công nghệ và bản quyền số nhưng vẫn phải giữ vững những tiêu chuẩn nghề nghiệp cốt lõi. Sự kết hợp giữa kinh nghiệm biên tập truyền thống với công nghệ mới sẽ tác động trực tiếp đến hiệu quả của quá trình hiện đại hóa xuất bản.

Buổi làm việc giúp NXBGDVN và Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải hiểu rõ hơn về thế mạnh, định hướng phát triển và thực tiễn hoạt động của mỗi đơn vị. Những điểm gặp nhau trong chuyển đổi số, nâng cao chất lượng xuất bản phẩm và mở rộng giao lưu bản quyền tạo cơ sở để hai bên nghiên cứu các dự án hợp tác cụ thể.

Triển vọng hợp tác được mở rộng từ trao đổi ấn phẩm sang lựa chọn nội dung để phối hợp xuất bản, chia sẻ mô hình phát triển sách điện tử, sách nói, học liệu số, đào tạo nhân lực và kinh nghiệm bảo vệ bản quyền. Trong bối cảnh công nghệ đang làm thay đổi mạnh mẽ ngành xuất bản, hợp tác quốc tế cũng là cơ hội để các đơn vị cập nhật xu hướng, tiếp cận mô hình mới và nâng cao năng lực phát triển.

Với xuất bản giáo dục, những kết nối này còn góp phần mở rộng nguồn học liệu, làm phong phú cách tiếp cận tri thức và hỗ trợ quá trình đổi mới dạy học. Từ cuộc làm việc ngày 16.9, những lĩnh vực hai bên cùng quan tâm về bản quyền, sản phẩm giáo dục, công nghệ số và đào tạo nhân lực đã được xác định rõ hơn, tạo tiền đề để từng bước chuyển những điểm tương đồng về tầm nhìn thành các chương trình hợp tác thiết thực. ■

ĐỪNG ĐỂ IM LẶNG CHE KHUẤT TỔN THƯƠNG

Kỳ 2: Cắt đứt vòng lặp từ phản ứng đầu tiên

● **PGS.TS TRỊNH HÒA BÌNH - THÚY HIỀN**

Hành lang pháp lý về phòng, chống bạo lực gia đình ngày càng đầy đủ, nhưng khoảng cách từ quy định đến sự an toàn của nạn nhân vẫn phụ thuộc vào cách chúng ta phản ứng với tin báo đầu tiên. Bảo vệ phải đi trước hòa giải; can thiệp phải đi cùng nơi tạm lánh, y tế, tâm lý, pháp lý và theo dõi nguy cơ tái diễn. Chỉ một lời khuyên "về nhà đóng cửa bảo nhau" có thể đẩy nạn nhân trở lại đúng nơi nguy hiểm.

An toàn phải được đặt trước hòa giải

Hòa giải có thể phát huy giá trị trong những mâu thuẫn thông thường, khi các bên có vị thế tương đối bình đẳng, tự nguyện và không bị đe dọa. Với bạo lực gia đình, cách tiếp cận này cần được cân nhắc thận trọng, bởi người gây bạo lực thường sử dụng quyền lực và sự kiểm soát để áp đặt lên nạn nhân. Việc để nạn nhân đối diện người từng đe dọa mình, kể lại sự việc rồi cùng "rút kinh nghiệm" có thể làm gia tăng nguy cơ trả đũa sau cuộc gặp.

Vì vậy, trước khi đặt vấn đề hàn gắn, cơ quan tiếp nhận cần đánh giá mức độ nguy hiểm, khả năng bạo lực tái diễn hoặc leo thang, các dấu hiệu như đe dọa giết người, sử dụng hung khí, bóp cổ, giam giữ, theo dõi; đồng thời lưu ý phụ nữ mang thai, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm dễ bị tổn thương. Một dấu hiệu nguy hiểm cũng cần được xem xét nghiêm túc. Việc nạn nhân rút đơn, từ chối xử lý hoặc trở về chung sống cũng chưa đồng nghĩa nguy cơ đã chấm dứt. Cơ quan chức năng cần tôn trọng lựa chọn của nạn nhân, đồng thời tiếp tục đánh giá nguy cơ, trách nhiệm pháp lý và yêu cầu bảo vệ trẻ em.

Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định người phát hiện hành vi bạo lực gia đình có trách nhiệm báo tin, tố giác ngay; người báo tin được bảo vệ và giữ bí mật thông tin cá nhân. Tin báo có thể được gửi đến UBND cấp xã, cơ quan Công an gần nơi xảy ra vụ việc, cơ sở giáo dục (nếu người bị bạo lực là người học), trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở. Với trẻ em, Tổng đài 111 là kênh tiếp nhận miễn phí, hoạt động 24/7.

Từ ngày 8.9.2026, người dân có thêm một đầu mối quốc gia chuyên biệt về phòng, chống bạo lực gia đình. Tổng đài điện thoại quốc gia 117 chính thức đi vào hoạt động 24/7 trên phạm vi toàn quốc, tiếp nhận tin báo, tố giác hành vi bạo lực gia đình, cung cấp tư vấn ban đầu và kết nối người bị bạo lực với các dịch vụ bảo vệ, hỗ trợ phù hợp tại địa phương. Việc có thêm một đầu số chỉ thực sự có ý nghĩa khi mỗi tin báo được chuyển thành hành động bảo vệ cụ thể. Phản ứng đầu tiên cần tập trung vào bốn việc: Chấm dứt hành vi nguy hiểm; tách nạn nhân khỏi người gây bạo lực khi cần thiết; bảo đảm khám, điều trị và ghi nhận tổn thương; kết nối nơi tạm lánh, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý cùng các nhu cầu thiết yếu. Danh tính và nơi tạm lánh của nạn nhân phải được bảo mật.



Việc ra mắt Tổng đài 117 góp phần quan trọng trong phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân
Ảnh: THANH HOA

Can thiệp cũng không nên kết thúc sau khi lập biên bản hoặc đưa nạn nhân về nhà người thân. Những ngày sau tin báo thường là giai đoạn nguy cơ cao. Cần có cơ chế theo dõi, kiểm tra việc chấp hành cấm tiếp xúc, hỗ trợ giấy tờ, sinh kế, chỗ ở, học tập của trẻ và tiếp tục tư vấn pháp lý. Một lối thoát chỉ thực sự tồn tại khi nạn nhân có thể sống an toàn sau khi rời khỏi hiện trường bạo lực.

Pháp luật cho phép Chủ tịch UBND cấp xã quyết định cấm tiếp xúc mỗi lần không quá ba ngày trong những trường hợp luật định; Tòa án đang thụ lý hoặc giải quyết vụ án dân sự giữa các bên có thể áp dụng cấm tiếp xúc trong thời gian không quá bốn tháng khi đủ điều kiện. Đây là công cụ quan trọng, nhưng hiệu quả phụ thuộc vào việc quyết định được ban hành kịp thời, được giám sát và đi cùng một kế hoạch an toàn cụ thể cho nạn nhân.

Ở cấp xã, phường, người dân cần được biết thật rõ những thông tin thiết yếu: Nơi tiếp nhận tin báo, địa chỉ tạm lánh, cơ sở y tế có thể khám và ghi nhận tổn thương, đầu mối trợ giúp pháp lý, tư vấn tâm lý và bảo vệ trẻ em. Các thông tin này phải dễ tìm, dễ nhớ và được cập nhật thường xuyên, để trong tình huống khẩn cấp nạn nhân không phải tự dò tìm từng nơi giữa lúc đang hoảng loạn.

Can thiệp cũng không nên kết thúc sau khi lập biên bản hoặc đưa nạn nhân về nhà người thân. Những ngày sau tin báo thường là giai đoạn nguy cơ cao. Cần có cơ chế theo dõi, kiểm tra việc chấp hành cấm tiếp xúc, hỗ trợ giấy tờ, sinh kế, chỗ ở, học tập của trẻ và tiếp tục tư vấn pháp lý. Một lối thoát chỉ thực sự tồn tại khi nạn nhân có thể sống an toàn sau khi rời khỏi hiện trường bạo lực.

Nối dài cánh tay bảo vệ tới cộng đồng

Một chuyển động mới đáng chú ý là việc một số địa phương bắt đầu cụ thể hóa bài toán nhân lực ngay tại cộng đồng. Ngày 27.8.2026, HĐND TP.HCM ban hành Nghị quyết số 38/2026/NQ-HĐND quy định chế độ bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng. Theo đó, cộng tác viên tại các phường được bồi dưỡng thêm 550.000 đồng/người/tháng; tại các xã và đặc khu là 650.000 đồng/người/tháng. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 1.10.2026.

Ý nghĩa của cơ chế này nằm ở việc công tác phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng có thêm người thực hiện và nguồn lực bảo đảm. Cộng tác viên ở cơ sở có lợi thế gần dân, nắm địa bàn, có thể góp phần phát hiện sớm dấu hiệu bất thường, hướng dẫn người dân tìm đúng đầu mối và kết nối nạn nhân với hệ thống hỗ trợ. Muốn pháp luật đi vào đời sống, phải có con người đủ gần để nhận ra vấn đề và đủ rõ trách nhiệm để không bỏ lỡ tín hiệu cầu cứu.

Xử phạt là cần thiết, nhưng chưa đủ để chấm dứt bạo lực. Phòng ngừa phải bắt đầu trong lớp học, tại tổ dân phố và ngay trong cách mỗi gia đình nuôi dạy con. Giáo dục về bình đẳng giới cần trở thành kỹ năng chia sẻ việc nhà, tôn trọng ranh giới cá nhân, quản lý tiền bạc minh bạch, giải quyết xung đột bằng đối thoại và nhận biết lúc cần tìm hỗ trợ. Cần đưa nam giới và trẻ em trai trở thành chủ thể của thay đổi. Nếu các chương trình chỉ dạy phụ nữ cách tự bảo vệ, xã hội vô tình tiếp tục đặt gánh nặng lên nạn nhân. Nam giới cần được tiếp cận các chương trình quản lý cảm xúc, làm cha tích cực, chia sẻ trách nhiệm chăm sóc, phòng ngừa lạm dụng rượu, bia và thay đổi hành vi kiểm soát. Người có hành vi bạo lực phải chịu chế tài tương xứng, đồng thời được yêu cầu tham gia giáo dục, hỗ trợ thay đổi hành vi để giảm nguy cơ tái diễn.

Xã hội không thiếu lời lên án. Điều cần thiết là nối liền bốn mắt xích: Mỗi dấu hiệu sớm phải dẫn tới báo tin; mỗi tin báo phải dẫn tới đánh giá nguy cơ; mỗi biện pháp xử lý phải gắn với hỗ trợ nạn nhân và thay đổi hành vi của người gây bạo lực; mỗi vụ việc phải được theo dõi sau khi dư luận đã lắng xuống.

Tháng 4.2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030. Đây là thời điểm cần chuyển trọng tâm từ những đợt truyền thông ngắn hạn sang hệ thống dịch vụ bền vững, có nhân lực phù hợp, nguồn lực ổn định và khả năng hỗ trợ người bị bạo lực sau can thiệp. Hiệu quả cần được nhìn từ thời gian phản ứng với tin báo, số nạn nhân được bảo vệ an toàn, khả năng tiếp cận nơi tạm lánh và nguy cơ bạo lực tái diễn.

Gia đình là một giá trị văn hóa cốt lõi, nhưng bảo vệ gia đình không đồng nghĩa với duy trì bằng mọi giá hình thức của một mái nhà. Một gia đình chỉ có thể được gọi là hạnh phúc khi mọi thành viên được an toàn, bình đẳng và tôn trọng. Bạo lực gia đình bắt đầu được chấm dứt từ một nguyên tắc rõ ràng: Không ai có quyền làm người thân phải sống trong sợ hãi. Khi sự an toàn của nạn nhân được đặt lên trước thể diện và sự yên ổn bề ngoài, chúng ta mới thật sự gìn giữ được giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam. ■

(Còn tiếp)

Không xây Làng VĐV và lời giải cho bài toán hậu Đại hội

● **THU SÂM (từ Nagoya, Aichi, Nhật Bản)**

Thông thường tại các kỳ Đại hội thể thao lớn như SEA Games, ASIAD hay Olympic, Làng vận động viên là một nét văn hóa đặc trưng, nơi vận động viên các quốc gia cùng ăn ở, tập luyện, giao lưu trong suốt thời gian diễn ra Đại hội. Tuy nhiên ASIAD 20 tại Nhật Bản lại không tổ chức theo hình thức truyền thống. Nước chủ nhà quyết định không xây Làng VĐV quy mô lớn rồi tiếp tục đau đầu với chi phí vận hành, chuyển đổi công năng sau Đại hội.

ASIAD 20 tại Aichi-Nagoya đã tận dụng khách sạn, tàu du lịch và các khu lưu trú tạm thời. Phương án giúp chủ nhà giảm đáng kể chi phí xây dựng, nhưng đồng thời đặt ra bài toán mới về giao thông, hậu cần và không gian giao lưu giữa các vận động viên.

Tránh gánh nặng sau Đại hội

Ở nhiều kỳ đại hội thể thao lớn, Làng VĐV không đơn thuần là nơi ăn, ở. Đó còn là một phần của hình ảnh Đại hội, nơi hàng nghìn vận động viên từ nhiều quốc gia cùng sinh hoạt, giao lưu và tạo nên một không gian văn hóa đặc biệt trong suốt thời gian thi đấu. Nhưng những công trình quy mô lớn cũng kéo theo một câu hỏi không dễ trả lời: Đại hội kết thúc, sẽ được sử dụng như thế nào?

Aichi-Nagoya đã chọn cách không xây Làng VĐV tập trung theo mô hình truyền thống. Đây không phải quyết định mang tính biểu tượng, mà trước hết xuất phát từ những tính toán kinh tế. Chính quyền tỉnh Aichi cho biết, kế hoạch ban đầu từng tính đến việc xây dựng Làng VĐV tại khu đất trường đua ngựa Nagoya cũ. Tuy nhiên, trong bối cảnh giá nguyên vật liệu, nhân công và nhiều chi phí xây dựng tăng mạnh, kế hoạch này cuối cùng bị hủy bỏ.

Thay vào đó, chủ nhà chuyển sang tận dụng cơ sở lưu trú sẵn có và những công trình có tính tạm thời. Theo chính quyền Aichi, riêng việc không xây dựng cơ sở Làng VĐV và chuyển sang sử dụng khách sạn cùng các phương án thay thế giúp tiết giảm khoảng 60 tỉ yen so với phương án trước đó. Cùng với việc điều chỉnh địa điểm thi đấu và một số giải pháp khác, tổng mức tiết giảm chi phí được tỉnh Aichi công bố đối với Asian Games và Asian Para Games vượt 100 tỉ yen.

Cách tiếp cận ấy cũng phù hợp với chủ trương tổ chức một kỳ Đại hội theo hướng sử dụng tối đa hạ tầng sẵn có. Khác với hai lần trước Nhật Bản đăng cai Asian Games, Aichi-Nagoya 2026 dựa nhiều vào hệ thống cơ sở vật chất hiện hữu, thậm chí một số môn được tổ chức tại những thành phố khác để hạn chế nhu cầu xây mới.

Không có Làng VĐV truyền thống, nơi ở của các đoàn được tổ chức theo nhiều hình thức. Một tàu du lịch được sử dụng làm nơi lưu trú tại Cảng Nagoya; khu Garden Pier bố trí các "Asian Games Villas" là những cơ sở lưu trú tạm thời; bên cạnh đó là hệ thống khách sạn tại Nagoya và tỉnh Aichi. Theo thông tin mới nhất của OCA, hơn 17.000 VĐV và quan chức đăng ký tham dự Đại hội đã được bố trí chỗ ở phù hợp.



Thay vì xây dựng Làng VĐV tập trung theo mô hình truyền thống, ASIAD 20 tận dụng các cơ sở lưu trú hiện hữu, tàu du lịch và cơ sở lưu trú tạm thời **Ảnh: AINAGOC**



Ban tổ chức bố trí thêm các khối nhà container cho các vận động viên **Ảnh: QUÝ LƯỢNG**

Mô hình này tạo ra một khác biệt quan trọng, khi Đại hội khép lại, chủ nhà không phải tiếp tục duy trì cả một quần thể lưu trú khổng lồ chỉ được sử dụng hết công suất trong vài tuần. Từ đó dẫn đến nguy cơ những công trình sau sự kiện trở thành "bạch tượng" - được đầu tư lớn nhưng hiệu quả sử dụng lâu dài không tương xứng.

Ở một góc độ khác, sử dụng hệ thống khách sạn hiện hữu còn giúp một phần dòng tiền từ Đại hội đi trực tiếp vào các dịch vụ lưu trú, ăn uống và hoạt động kinh tế địa phương, thay vì tập trung hoàn toàn trong một quần thể Làng VĐV biệt lập.

Như vậy, thay vì đặt câu hỏi xây gì cho Đại hội? Aichi-Nagoya đang thử trả lời câu hỏi khó hơn: Cái gì thực sự cần phải xây mới?

Tiết kiệm nhưng không thuận tiện

Tuy nhiên, một ASIAD không có Làng VĐV tập trung cũng không phải lời giải không có mặt trái. Điều dễ nhận thấy nhất là các vận động viên không còn cùng sinh hoạt tại một quần thể duy nhất. Với những đại hội đa môn, Làng VĐV từ lâu đã trở thành một phần trải nghiệm đặc biệt: VĐV của hàng chục quốc gia có thể gặp nhau ở nhà ăn, khu sinh hoạt chung, đổi huy hiệu, trò chuyện và tìm hiểu những nền văn hóa khác nhau.

Chính OCA từng bày tỏ quan ngại về vấn đề này. Khi Aichi-Nagoya dự kiến sử dụng khách sạn thay cho Làng VĐV, OCA yêu cầu chủ nhà phải tạo thêm một khu vực tập trung để bảo đảm cơ hội tương tác và giao lưu giữa các vận động viên. Đó cũng là một trong những lý do phương án tàu du lịch và khu lưu trú tạm thời tại cảng được bổ sung. Như vậy, điều mà chủ nhà tiết kiệm được về xây dựng lại phải bù đắp một phần bằng những phương án vận hành khác.

Bài toán đầu tiên là giao thông. Khi VĐV ở nhiều khách sạn và địa điểm khác nhau, hệ thống đưa đón phải kết nối từng khu lưu trú với sân tập, địa điểm thi đấu và các trung tâm phục vụ Đại hội. Ngay từ năm 2024, khi thảo luận phương án không xây Làng VĐV, OCA và Ban Tổ chức đã xác định vận chuyển, kiểm tra doping và các vấn đề hậu cần là những nội dung cần đặc biệt tính toán.

Các chuyên gia cũng phân tích rằng mô hình lưu trú gồm tàu du lịch, khu nhà tạm tại Garden Pier và các khách sạn đòi hỏi phải giải quyết bài toán vận chuyển giữa nhiều địa điểm. Theo nhiều chuyên gia, các khách sạn dành cho những môn thi đấu ngoài khu vực trung tâm được lựa chọn gần địa điểm thi đấu để giảm áp lực di chuyển. An ninh, y tế, kiểm soát doping và phục vụ ăn uống cũng phức tạp hơn khi lực lượng không tập trung tại một địa điểm. Chính sự phân tán này khiến công tác hậu cần và kiểm soát phải trải rộng trên nhiều khu lưu trú.

Vì thế, nói Aichi-Nagoya "không có Làng VĐV" mới chỉ phản ánh một nửa câu chuyện. Chính xác hơn, đây là một kỳ ASIAD không xây Làng VĐV tập trung, cố định theo mô hình truyền thống, thay vào đó tạo ra một mạng lưới lưu trú phân tán dựa trên những gì thành phố đã có và những hạng mục tạm thời có thể tháo dỡ sau Đại hội. Cách làm ấy tiết kiệm được một khoản đầu tư xây dựng đáng kể, nhưng đổi lại là chi phí và áp lực lớn hơn đối với khâu vận hành.

ASIAD 20 vì thế có thể trở thành một phép thử đáng chú ý đối với cách tổ chức các đại hội thể thao đa môn trong tương lai. Khi chi phí đăng cai ngày càng lớn, câu chuyện không còn chỉ là xây những công trình hoành tráng trong vài tuần lễ, mà là chúng để lại điều gì khi những cuộc tranh tài kết thúc.

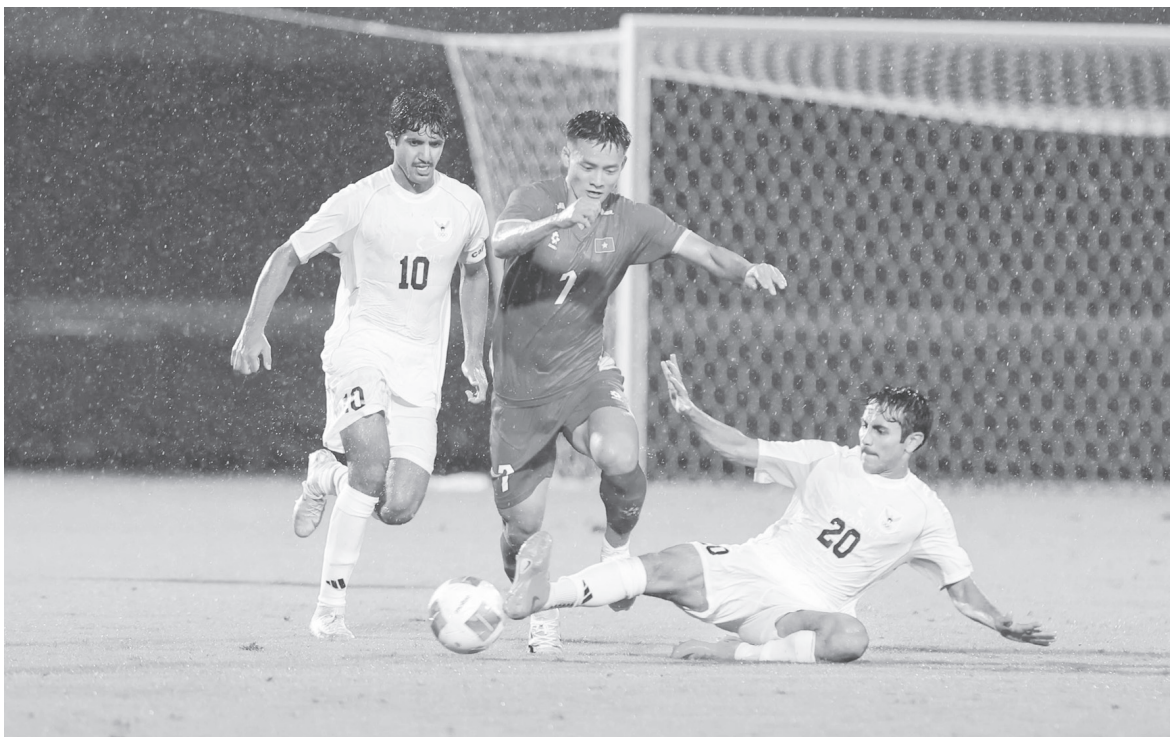
Nếu hệ thống lưu trú phân tán tại Aichi-Nagoya vận hành hiệu quả, lựa chọn không xây Làng VĐV truyền thống có thể gợi mở một cách tiếp cận thực dụng hơn: Tận dụng tối đa hạ tầng hiện hữu, giảm đầu tư cố định và hạn chế nguy cơ công trình hậu Đại hội trở thành gánh nặng. Nhưng cái giá phải cân nhắc chính là sự phân tán của các đoàn và phần nào mất đi không gian giao lưu đặc trưng của Làng VĐV.

Giữa một bên là những công trình biểu tượng và một bên là hiệu quả kinh tế dài hạn, Aichi-Nagoya đã lựa chọn phương án thứ hai. Thành công của lựa chọn ấy sẽ không chỉ được đo bằng một kỳ ASIAD diễn ra suôn sẻ, mà còn bằng những gì còn lại sau ngày Đại hội khép lại. ■

U23 Việt Nam cần chỉnh lại thước ngắm

● **HOÀNG ANH**

Trận hòa 1-1 trước U23 Kuwait khiến U23 Việt Nam gặp thêm thử thách trong cuộc đua giành vé vào tứ kết môn bóng đá nam ASIAD 2026. Giờ đây, thầy trò HLV Đinh Hồng Vinh sẽ dồn hết sức để giành 3 điểm, thậm chí là một trận thắng đậm trong cuộc đối đầu với U23 Philippines vào lúc 13h30 hôm nay, 18.9 để nuôi hy vọng đi tiếp.



U23 Việt Nam (giữa) sẽ cần cải thiện khâu dứt điểm để hướng đến mục tiêu giành trọn 3 điểm trước U23 Philippines
Ảnh: HOÀNG HỒ

Nếu chỉ nhìn vào tỷ số 1-1, sẽ khó hình dung U23 Việt Nam đã tạo ra sức ép lớn như thế nào trước U23 Kuwait. Các học trò HLV Đinh Hồng Vinh kiểm soát thế trận, liên tục đưa bóng về phía khung thành đối phương và tạo ra hàng loạt cơ hội. Tuy nhiên, điểm yếu lớn nhất lại nằm ở khâu quyết định, đó là dứt điểm.

Theo thống kê, U23 Việt Nam tung ra tới 27 cú sút, trong đó có 6 lần đưa bóng đi trúng đích nhưng chỉ ghi được 1 bàn. Đáng chú ý, có tới 4 lần bóng tìm đến xà ngang hoặc cột dọc khung thành U23 Kuwait. Những con số này cho thấy vấn đề không nằm ở khả năng tạo cơ hội, mà ở việc tận dụng chúng. HLV Đinh Hồng Vinh không giấu được sự tiếc nuối: "Trận đấu hôm nay là một điều đáng tiếc cho U23 Việt Nam. Rất nhiều cơ hội, chúng tôi có 27 cú sút, trong đó có 6 cú trúng đích nhưng chỉ có 1 bàn thắng".

Lê Phát là một trong những cầu thủ để lại nhiều tiếc nuối nhất. Ngay phút thứ 8, tiền đạo này liên tiếp đưa bóng trúng cột dọc và xà ngang U23 Kuwait. Đầu hiệp 2, Lê Phát tiếp tục bỏ lỡ cơ hội rất rõ ràng khi dứt điểm vọt xà từ khoảng cách chỉ hơn 5m, trong tình huống khung thành gần như đã bỏ trống. Thanh Nhàn, Quốc Việt hay Quốc Cường cũng có những pha bóng có thể tạo khác biệt, nhưng sự chính xác ở thời điểm cuối cùng vẫn chưa đủ. Điều đó cho thấy sức trẻ, tốc độ và khả năng di chuyển chưa thể đảm bảo hiệu quả nếu các cầu thủ thiếu sự tỉnh táo trước khung thành.

Ở cấp độ ASIAD, những cơ hội như vậy không xuất hiện quá nhiều. Khi có khoảng trống, tiền đạo phải biết chọn phương án xử lý hợp lý, đồng thời duy trì sự bình tĩnh để đưa ra cú dứt điểm chính xác nhất. HLV Đinh Hồng Vinh cũng thừa nhận đây là vấn đề của U23 Việt Nam: "Trong bóng đá, để làm sao vận hành, kết thúc cầu môn, những bài phối hợp và tiếp cận cầu môn, xử lý cầu môn cần có sự lặp đi lặp lại. Chúng tôi sẽ xem băng để phân tích, đồng thời có những buổi tập để làm sao cải thiện tốt hơn".

Trận hòa U23 Kuwait là lời cảnh báo cần thiết. U23 Việt Nam đã chứng minh khả năng kiểm soát và tạo cơ hội, nhưng muốn tiến xa hơn, các chân sút cần "chỉnh lại thước ngắm". Bởi ở hai trận đấu tiếp theo, sự phung phí cơ hội có thể phải trả giá đắt hơn rất nhiều.

Dù không có được kết quả như ý trước U23 Kuwait, U23 Việt Nam vẫn còn nguyên cơ hội vào tứ kết. Tuy nhiên, để biến cơ hội thành lợi thế thực sự, các học trò của HLV Đinh Hồng Vinh cần nhanh chóng phục hồi thể lực, cải thiện khả năng dứt điểm và tập trung tối đa cho trận đấu mang tính bản lề với U23 Philippines.

Cục diện bảng C sau lượt trận đầu đã phần nào giúp U23 Việt Nam xác định rõ hơn nhiệm vụ của mình. U23 Uzbekistan dẫn đầu với 3 điểm sau chiến thắng 5-1 trước U23 Philippines. Trong khi đó, U23 Việt Nam và U23 Kuwait cùng có 1 điểm. Vì vậy, cuộc đối đầu với U23 Philippines trở thành trận đấu mà U23 Việt Nam bắt buộc thắng bằng mọi giá.

Nếu đánh bại U23 Philippines, U23 Việt Nam sẽ có 4 điểm và tạo được vị trí thuận lợi trước lượt trận cuối. Đặc biệt, kết quả của trận đấu giữa U23 Kuwait và U23 Uzbekistan cũng có ý nghĩa quan trọng đối với cục diện bảng đấu. Không chỉ cần 3 điểm, một chiến thắng với cách biệt cũng sẽ giúp U23 Việt Nam có thêm lợi thế trong trường hợp phải so sánh hiệu số với Kuwait. Điều này càng đáng lưu ý khi cuộc đua ở bảng C có thể được quyết định bởi những chỉ số phụ.

U23 Việt Nam từng đánh bại U23 Philippines 2-1 tại bán kết U23 Đông Nam Á 2025. Tuy nhiên, ASIAD là sân chơi có tính cạnh tranh cao hơn và kết quả trong quá khứ không đảm bảo cho một chiến thắng lần này. Dẫu vậy, thất bại 1-5 của Philippines trước Uzbekistan cho thấy đội bóng này vẫn còn những hạn chế đáng kể.

Điều U23 Việt Nam cần làm là duy trì khả năng kiểm soát trận đấu như đã thể hiện trước U23 Kuwait, đồng thời phải hiệu quả hơn trong khâu kết thúc. Trước U23 Philippines, U23 Việt Nam có cơ hội sửa sai và tạo bước ngoặt cho hành trình ASIAD. Ba điểm và nếu có thể là một chiến thắng với cách biệt đủ tốt, sẽ là mục tiêu quan trọng nhất của thầy trò HLV Đinh Hồng Vinh. ■

Kỳ vọng vào Nguyễn Thị Thật

Đội tuyển xe đạp đường trường Việt Nam chuẩn bị bước vào tranh tài tại ASIAD 2026 với niềm hy vọng lớn nhất đặt vào Nguyễn Thị Thật. Ở tuổi 33, tay đua quê An Giang vẫn là một trong những gương mặt nổi bật nhất của xe đạp đường trường Việt Nam và sở hữu bề dày thành tích đáng chú ý trên đấu trường châu lục.

Tại ASIAD 2026, đội tuyển Việt Nam tham dự 3 nội dung. Ngày 20.9, Phạm Lê Xuân Lộc thi đấu nội dung tính giờ cá nhân nam. Ngày 22.9, Nguyễn Thị Thật cùng Nguyễn Thị Thu Mai và Nguyễn Thị Thi tranh tài xuất phát đồng hàng nữ. Một ngày sau, Phạm Lê Xuân Lộc, Quàng Văn Cường và Nguyễn Hướng thi đấu xuất phát đồng hàng nam.

Trong số các tuyển thủ Việt Nam, Nguyễn Thị Thật được kỳ vọng nhiều nhất cho khả năng cạnh tranh huy chương. Tay đua này từng giành HCB ASIAD 2014, xếp hạng 5 tại ASIAD 18 năm 2018 và đứng thứ 4 ở ASIAD 19 năm 2023.

Đáng chú ý, Nguyễn Thị Thật đã 3 lần vô địch châu Á và từng giành suất tham dự Olympic Paris 2024. Đây là những dấu mốc cho thấy đẳng cấp của tay đua Việt Nam trên đấu trường quốc tế.

Điểm mạnh nổi bật của Nguyễn Thị Thật là khả năng nước rút. Tuy nhiên, tại ASIAD lần này, thử thách dành cho cô không chỉ nằm ở cuộc cạnh tranh với các đối thủ mạnh của châu Á mà còn ở đặc điểm đường đua. Nội dung xuất phát đồng hàng nữ có lộ trình dài hơn 90km với nhiều đoạn đèo dốc. Điều này khiến cuộc đua không đơn thuần là màn so tài về tốc độ. Khả năng phân phối sức, bám nhóm và thích ứng với địa hình sẽ đóng vai trò quan trọng trước khi các tay đua bước vào chặng nước rút.

Nguyễn Thị Thật sẽ thi đấu cùng Nguyễn Thị Thu Mai và Nguyễn Thị Thi, hai đồng đội đã sát cánh với cô trong nhiều năm. Đặc biệt, Nguyễn Thị Thi và Thu Mai từng góp sức cùng Nguyễn Thị Thật giành chức vô địch châu Á 2023 và suất dự Olympic. Việc thi đấu cùng nhau trong thời gian dài, từ cấp đội đua An Giang đến ĐTQG giúp bộ ba có sự ăn ý nhất định. Đây có thể là lợi thế quan trọng trong một nội dung mà chiến thuật đồng đội ảnh hưởng trực tiếp đến cơ hội cạnh tranh thành tích. Trước ASIAD, các tay đua nữ Việt Nam đã tập huấn tại Côn Minh (Trung Quốc), qua đó rèn thể lực và làm quen với địa hình có độ dốc tương đồng với đường đua tại Nhật Bản.

Ở tuổi 33, ASIAD 2026 có thể là một trong những kỳ đại hội lớn cuối cùng trong sự nghiệp của Nguyễn Thị Thật. Với kinh nghiệm, bản lĩnh và khả năng nước rút đã được khẳng định, tay đua quê An Giang được kỳ vọng sẽ nỗ lực hết mình, hướng tới thành tích cao nhất cho xe đạp Việt Nam.



Nguyễn Thị Thật là niềm hy vọng hàng đầu của xe đạp Việt Nam tại ASIAD 2026

BẢO ANH

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798
● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam
GIÁ: 5.000đ

Văn hóa đọc toàn cầu đang thay đổi

● HỒNG NHUNG

Trên thế giới, những "bữa tiệc đọc sách" đang trở thành niềm vui lành mạnh duy trì kết nối cộng đồng. Từ những buổi đọc sách cộng đồng đến chính sách khích lệ, nhiều sáng kiến của các nước đang tạo thêm động lực để văn hóa đọc tiếp tục phát triển và hiện diện trong đời sống hiện đại.



Những "bữa tiệc đọc sách" xuất hiện ở nhiều nơi trên thế giới đang mở ra cánh cửa kết nối cộng đồng Ảnh: AI

Từ thú vui riêng tư, đọc sách đang bước vào không gian công cộng, trở thành những "bữa tiệc đọc sách" ở nhiều quốc gia và mở ra cơ hội kết nối cộng đồng. Vào tháng 8 năm nay, hơn 100 người đã cùng nhau tập trung tại Tender, một không gian cộng đồng nằm giữa khu phố sôi động ở Melbourne, Australia để cùng nhau đọc sách trong tiếng nhạc nhẹ nhàng suốt vài giờ đồng hồ. Khi sự kiện gần kết thúc, những người tham dự đã làm quen và trò chuyện với nhau. Bắt đầu từ sự kiện đầu tiên vào tháng 10.2025, đến nay hàng chục buổi đọc sách mang tên Book Doof đã diễn ra tại Melbourne.

Không chỉ tại Australia, những buổi tiệc đọc sách cộng đồng Book Doof cũng xuất hiện ở nhiều nơi khác trên thế giới, đưa sách trở thành trung tâm của các hoạt động giao lưu kết nối. Những kỳ nghỉ đọc sách, các bữa tối theo chủ đề văn học cho đến những buổi đi bộ và trò chuyện cùng tác giả, thói quen đọc sách đang hướng đến cộng đồng cùng lan tỏa. Tại Mỹ, các buổi đọc sách đã được tổ chức tại nhiều địa điểm khác nhau, từ dãy núi Adirondack ở vùng ngoại ô bang New York đến Vườn quốc gia Joshua Tree ở California trở thành lựa chọn phổ biến ngày nay. Đặc biệt, chuỗi sự kiện kết hợp giữa câu lạc bộ sách và câu lạc bộ ẩm thực Grain of Salt ở Los Angeles đã thu hút số lượng lớn người tham gia. Hay câu lạc bộ đọc sách Preoccupied Los Angeles thường xuyên tổ chức những buổi đi bộ và trò chuyện cùng các tác giả.

Tại Amsterdam, Hà Lan, xu hướng "analog" (trải nghiệm giảm phụ thuộc vào thiết bị kỹ thuật số) mang đến hình thức giải trí mới mang tên "reading rave" (bữa tiệc đọc sách). Câu lạc bộ The Offline Club đã trở thành một điểm đến thu hút nhiều người muốn tạm rời xa thế giới kỹ thuật số. Những bữa tiệc đọc sách đặc biệt gây chú ý khi video ghi lại sự kiện với khoảng 250 người cùng đọc sách bên trong một nhà thờ 400 năm tuổi ở Amsterdam đã thu hút hơn 42 triệu lượt xem trên mạng xã hội. Những sự kiện như vậy đang mở ra một cách tiếp cận mới với văn hóa đọc, khi sách trở thành điểm kết nối để mọi người cùng gặp gỡ, chia sẻ và tạo nên những trải nghiệm chung trong đời sống hiện đại.

Sự quan tâm ngày càng lớn đối với các sự kiện đọc sách cộng đồng đã và đang mang đến sự kết nối và tương tác xã hội nhiều hơn. Trước đây, đọc sách thường là một thú vui riêng tư, đơn giản là đọc một cuốn sách trước khi đi ngủ, vài trang đọc trên chuyến tàu điện ngầm hay những giờ phút thư giãn trên ghế tắm nắng trong kỳ nghỉ hè. Nhưng ngày nay, điều đó đang dần thay đổi. Nắm bắt được xu hướng đó, nhiều quốc gia trên thế giới đã phát triển các sáng kiến khuyến khích người dân đọc sách nhiều hơn, hình thành văn hóa đọc trong cộng đồng.

Singapore vừa khởi động một chiến dịch quốc gia kéo dài 5 năm nhằm nuôi dưỡng thói quen đọc sách, cụ thể là sẽ trả một khoản tiền nhỏ khuyến khích người dân đọc sách. Người tham gia chương trình này phải hoàn thành các buổi đọc trong 50 ngày mới kiếm được 1 đôla Singapore (khoảng 0,8 USD). Mỗi buổi đọc kéo dài từ 15 phút trở lên sẽ được cộng 20 xu ảo, và người đọc cần tích lũy 1.000 xu để đổi lấy 1 đôla. Chiến dịch "đọc sách nhận tiền" tại Singapore hiện đang được triển khai thí điểm đến cuối năm nay, và tiếp tục bổ sung "các tính năng và cải tiến mới dựa trên phản hồi của người tham gia". Sự khích lệ cùng phần thưởng nhỏ này được hy vọng sẽ khiến mọi người cùng ngồi lại đọc sách nhiều hơn nữa.

Không chỉ Singapore, Chính phủ Đan Mạch từ năm ngoái đã xóa thuế bán hàng đối với sách để khuyến khích người dân mua và đọc sách nhiều hơn. Tại quốc gia này, sách là một trong những mặt hàng phải chịu thuế VAT 25%, thuộc hàng cao nhất ở châu Âu. Như vậy, nếu thay đổi này được thực thi, Đan Mạch sẽ tiêu tốn 330 triệu Kroner (51 triệu USD) mỗi năm. Tuy nhiên, các nhà chức trách cho biết Đan Mạnh sẵn sàng bỏ "một khoản tiền lớn như vậy nên đầu tư vào văn hóa đọc và thói quen tiêu dùng của người dân". Hiệu quả của phương án này sẽ được thẩm định sau bốn năm. Thêm vào đó, Đan Mạch cũng tăng cường sự hợp tác giữa các thư viện công cộng và trường học trong phạm vi cả nước để thúc đẩy văn hóa đọc. Nhờ đó, nhiều trẻ em hơn có thể học, đọc những tác phẩm văn chương hay từ sớm.

Trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ, những buổi đọc sách cùng nhau giờ đây đang mở ra cơ hội để mọi thứ chậm lại, tập trung vào kết nối trực tiếp nhiều hơn. Từ một hoạt động theo sở thích cá nhân, việc đọc đang dần trở thành một trải nghiệm cộng đồng, góp phần hình thành văn hóa kết nối giữa người với người. Bên cạnh đó, sự khích lệ từ các chính sách thúc đẩy văn hóa đọc cũng đang tạo thêm động lực để sách tiếp tục hiện diện và giữ một vị trí trong đời sống hiện đại. ■

CÂU CHUYỆN VĂN HÓA

Quản trị AI có đạo đức

● TÙNG QUANG

Từ 14 - 17.9 tại Riyadh, Saudi Arabia, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp Quốc (UNESCO) phối hợp với Cục Dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo quốc gia của Saudi Arabia (SDAIA) và Trung tâm Nghiên cứu AI và Đạo đức AI quốc tế (ICAIRE) tổ chức Diễn đàn Toàn cầu về Đạo đức trong Trí tuệ nhân tạo lần thứ tư.

Diễn đàn lần này là lần thứ tư và tổ chức trong bối cảnh thế giới với biết bao bất ổn, lo toan, nhưng vẫn quy tụ sự góp mặt của các đoàn đại biểu đến từ 194 quốc gia thành viên; hơn 1.200 đại biểu và hơn 150 diễn giả đến từ các cơ quan Nhà nước, giới nghiên cứu, doanh nghiệp và xã hội dân sự cùng tham gia hơn 50 phiên thảo luận, đủ cho thấy sức nóng của chủ đề này đến nhường nào.

Không phải ngẫu nhiên Diễn đàn năm nay nhấn mạnh vào chủ đề "Đổi mới hợp tác đối tác toàn cầu để quản trị trí tuệ nhân tạo (AI) có đạo đức". Không còn nghi ngờ gì nữa, AI đang tái thiết các nền kinh tế và đời sống hằng ngày ở khắp mọi nơi, không một quốc gia nào có thể tự mình quản trị AI có trách nhiệm được, cần có sự hợp tác chặt chẽ trên toàn cầu bởi lẽ rất giản đơn, AI là vấn đề không biên giới.

Đúng như phát biểu khai mạc Diễn đàn của Phó Tổng Giám đốc UNESCO, bà Asa Regner, AI đang phát triển với tốc độ chưa từng có, trong khi các cơ chế quản trị chưa theo kịp những thay đổi nhanh chóng của công nghệ. Điều đó đòi hỏi nhu cầu tăng cường hợp tác quốc tế và bảo đảm sự tham gia công bằng của các quốc gia vào quá trình xây dựng cơ chế quản trị AI. Một khi AI nhanh chóng định hình lại nền kinh tế và xã hội, sự chú ý toàn cầu đang chuyển từ những đột phá công nghệ sang cách thức phát triển AI một cách có trách nhiệm và toàn diện. Đây là sứ mệnh chung, không một quốc gia nào, cho dù hùng mạnh đến mấy, có thể vỗ ngực tự tin rằng, chúng tôi là trên hết.

Cũng đã qua rồi cái thời luận giải các nguyên tắc "đạo đức", "trách nhiệm" của AI. Bây giờ là chuyển từ thảo luận các nguyên tắc đạo đức chung sang xây dựng những cơ chế cụ thể, có tính phổ quát. Mỗi quốc gia có thể tiếp biến và sáng tạo theo cách riêng, trên trường văn hoá và lịch sử của mỗi nước nhưng trong khuôn khổ cho phép, nhằm thúc đẩy hợp tác quốc tế về quản trị AI theo hướng có đạo đức và bao trùm.

Điều đó có nghĩa rằng, các quốc gia cần xây dựng quản trị AI dựa trên những nguyên tắc chung, đồng thời điều chỉnh chính sách phù hợp với các ưu tiên quốc gia và tập tính văn hóa của từng nước. Vấn đề cốt lõi là tăng cường hợp tác để chuyển các nguyên tắc chung thành hành động cụ thể, đồng thời bảo đảm quản trị AI có tính bao trùm, trách nhiệm giải trình và đặt con người làm trung tâm.

Đã có những cảnh báo đỏ khi AI vượt tầm kiểm soát, đe dọa sự tồn vong của loài người. Cảnh báo đó không thừa nhưng có lẽ chưa thể ngày một ngày hai. Phải triển khai ngay các giải pháp khi đang còn trong tầm kiểm soát. AI hiện vẫn chỉ là công cụ, quan trọng là con người. AI an toàn, trách nhiệm và có đạo đức hay không, đấy không phải trí tuệ nhân tạo mà trí tuệ con người. Định hình tương lai của AI như thế nào đang phụ thuộc vào con người hôm nay. ■

Seoul đưa nghệ thuật đường phố ra không gian công cộng

Lễ hội Nghệ thuật Đường phố Seoul (Hàn Quốc) 2026 sẽ diễn ra tại công viên Ttukseom Hangang và rừng Seoul, đưa các màn trình diễn nghệ thuật đến gần hơn với đời sống thường nhật của người dân. Lễ hội do Quỹ Văn hóa và Nghệ thuật Seoul tổ chức, giới thiệu 20 tác phẩm với 62 suất diễn, trong đó có các chương trình đến từ Pháp, Litva, Chile, Slovenia và Brazil. Các tuyến đường đi bộ, đạp xe ven sông Hàn và khu vực rừng Seoul sẽ được biến thành những sân khấu ngoài trời.

Điểm nhấn của lễ hội là cuộc diễu hành với con rối hươu cao cổ màu đỏ dài 8m, cùng các tiết mục xiếc, múa đương đại, biểu diễn truyền thống Hàn Quốc và nhiều chương trình tương tác. Một số tác phẩm được thiết kế theo hình thức lưu động, cho phép khán giả vừa di chuyển vừa thưởng thức nghệ thuật.

KHẢ HÂN